**KẾ HOẠCH TUẦN - KHỐI III**

**TUẦN: 28 *(****Từ ngày 27/3/2023 Đến ngày 31/3/2023)*

|  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| Thứ, ngày | Buổi |  | Môn | Tiết PPCT | Tên bài dạy | Ghi chú |  |
|  |  | 1 | CC;HĐTN | 82 | Hưởng ứng phong trào “Môi trường xanh – Cuộc sống xanh” |  |  |
|  |  | 2 | Tiếng việt | 190 | Đất nước là gì? (T1) |  |  |
| **Hai** | Sáng | 3 | Tiếng việt | 191 | Đất nước là gì? (T2) |  |  |
| **27/3** |  | 4 | Toán | 136 | Phép cộng trong phạm vi 100 000 (T1) |  |  |
|  |  | **1** | Thể dục | 55 | GV chuyên ngành dạy |  |  |
|  | **Chiều** | **2** | Công nghệ | 28 | Làm biển báo giao thông (T3) |  |  |
|  |  | **3** | HĐTN | 83 | CĐ 8: Cuộc sống xanh ( HĐ 1,2,3) |  |  |
|  |  | **1** | Anh văn | 109 | GV chuyên ngành dạy |  |  |
|  |  | **2** | Toán | 137 | Phép cộng trong phạm vi 100 000 (T2) |  |  |
| **Ba** | **Sáng** | **3** | Tiếng việt | 192 | Viết: Nghe – viết: Bàn em |  |  |
| **28/3** |  | **4** | TNXH | 55 | Thực hành: Tìm hiểu về chất và hoạt động có hại cho cơ quan tiêu hoá, tuần hoàn, thần kinh (Tiết 1) |  |  |
|  |  | **1** | Toán TC | 55 | Ôn tập |  |  |
|  | **Chiều** | **2** | Anh văn | 110 | GV chuyên ngành dạy |  |  |
|  |  | **3** | Tiếng việt TC | 55 | Ôn tập |  |  |
|  |  | **1** | Anh văn | 111 | GV chuyên ngành dạy |  |  |
| **Tư**  **29/3** | **Sáng** | **2** | Tiếng việt | 193 | Núi quê tôi (T1) |  |  |
|  | **3** | Tiếng việt | 194 | Núi quê tôi (T2) |  |  |
|  | **4** | Toán | 138 | Phép trừ trong phạm vi 100 000 (T1) |  |  |
|  | **1** | Tiếng việt TC | 56 | Ôn tập |  |  |
| **Chiều** | **2** | Mĩ thuật | 28 | GV chuyên ngành dạy |  |  |
|  | **3** | Toán TC | 56 | Ôn tập |  |  |
|  |  | **1** | Tiếng việt | 195 | Luyện tập: Từ ngữ có nghĩa giống nhau. So sánh. |  |  |
|  |  | **2** | Toán | 139 | Phép trừ trong phạm vi 100 000 (T2) |  |  |
| **Năm** | **Sáng** | **3** | Thể dục | 56 | GV chuyên ngành dạy |  |  |
| **30/3** |  | **4** | Đạo đức | 28 | Em xử lí bất hòa với bạn (Tiết 2) |  |  |
|  |  | **1** | TNXH | 56 | TH: Tìm hiểu … cơ quan tiêu hoá, tuần hoàn, thần kinh (Tiết 2) |  |  |
|  | **Chiều** | **2** | Anh văn | 112 | GV chuyên ngành dạy |  |  |
|  |  | **3** | Âm nhạc | 28 | GV chuyên ngành dạy |  |  |
|  |  | **1** | Toán | 140 | Luyện tập chung |  |  |
| **Sáu** | **Sáng** | **2** | Tiếng việt | 196 | Luyện tập: Viết đoạn văn nêu tình cảm, cảm xúc của em với quê hương. |  |  |
| **31/3** |  | **3** | SHL - HĐTN | 84 | Nghe hướng dẫn cách điều tra thực trạng ô nhiễm môi trường ở địa phương |  |  |
|  |  | **4** | Tin học | 28 | GV chuyên ngành dạy |  |  |

Ngày 24 tháng 3 năm 2023

Giáo viên

**Đặng Thị Kim Khánh**

**TUẦN 28**

**Thứ Hai ngày 27 tháng 3 năm 2023**

**Tiết 1: Chào cờ - Hoạt động trải nghiệm**

**CHỦ ĐỀ 8: CUỘC SỐNG XANH**

**TPPCT 82: Hưởng ứng phong trào “Môi trường xanh – Cuộc sống xanh”**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT**

**1. Năng lực chung:**

Năng lực *giao tiếp và hợp tác* được hình thành qua hoạt động nhóm.

Năng lực *giải quyết vấn đề và sáng tạo* qua các hoạt động chính của bài học (khởi động, khám phá, luyện tập và vận dụng);

Năng lực *tự chủ và tự học* qua hoạt động học cá nhân, được trình bày và được thể hiện tích hợp trong các hoạt động và mục tiêu hoạt động.

**2. Năng lực đặc thù:**

- Nhận biết đước vẻ đẹp của cảnh quan thiên nhiên ở địa phương.

- Tuyên truyền tới bạn bè, người thân về việc bả vệ vẻ đẹp của cảnh quan thiên nhiên ở địa phương.

- Nhận biết được những biểu hiện của ô nhiễm môi trường.

- Thực hiện được các hoạt động để phòng chống ô nhiễm môi trường phù hợp với lứa tuổi.

**3. Phẩm chất:**

Chủ đề này góp phần hình thành và phát triển cho HS:

+ Phẩm chất trách nhiệm: Có ý thức và thực hiện các việc làm để phòng chống ô nhễm môi trường phù hợp với lứa tuổi và bảo vệ vẻ đẹp của cảnh quan thiên nhiên địa phương.

+ Phẩm chất yêu nước: Thể hiện ở tình yêu thiên nhiên, lòng tự hào và ý thức bảo vệ môi trường cảnh quan của địa phương.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

**1. Giáo viên**

- SGK Hoạt động trải nghiệm 3, Vở bài tập Hoạt động trải nghiệm 3 (nếu có);

- Giấy A4, AO, giấy màu, bút màu, keo/hồ dán;

**2. Học sinh**

- SGK Hoạt động trải nghiệm 3, Vở bài tập Hoạt động trải nghiệm 3 (nếu có);

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU:**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** |
| **1. Mở đầu.**  - GV yêu cầu HS tập trung xuống sân  - GV yêu cầu HS xếp hàng và ổn định nề nếp. | - HS di chuyển xuống sân  - HS xếp hàng và ổn định nề nếp. |
| **2. Hình thành kiến thức.**  **a.Phần nghi lễ:**  + Chào cờ (có trống Đội)  + HS hát Quốc ca  **b.Nhận xét công tác tuần:**  + Lớp trực tuần nhận xét thi đua.  + TPT hoặc BGH nhận xét bổ sung và triển khai công tác tuần tới.  - GV tổ chức cho HS ghi nhớ về các truyền thống quê em.  - Nhắc nhở HS giữ trật tự, tập trung chú ý. | + HS Chào cờ  + HS hát Quốc ca  + HS lắng nghe kế hoạch tuần mới.  - HS tham gia giao lưu. |
| **c. Sinh hoạt theo chủ đề:**  **\* Mục tiêu:** Nắm được một số kiến thức thông qua chủ điểm.  **\* Cách thực hiện:** | |
| - GV tổ chức cho HS tập trung vị trí để hưởng ứng phong trào “Môi trường xanh – Cuộc sống xanh”.  - Các em có biết để cho môi trường luôn sạch sẽ thì chúng ta phải làm gì?  - Để bảo vệ môi trường thì chúng ta thực hiện bằng cách nào?  - Em hãy suy nghĩ và đề xuất những việc làm phù hợp về việc bảo vệ môi trường và cảnh quan thiên nhiên của địa phương để hưởng ứng phong trào.  - GV mời 1, 2 HS chia sẻ về những việc làm phù hợp về việc bảo vệ môi trường và cảnh quan thiên nhiên của địa phương để hưởng ứng phong trào.  - GV nhận xét – khen ngợi.  - TPTĐ giao nhiệm vụ cho GVCN và HS các lớp chuẩn bị một số tiết mục và tham gia phong trào để giữ cho môi trường luôn sạch sẽ và cuộc sống của chúng ta luôn tươi đẹp. | - HS trả lời: Phải biết bảo vệ môi trường.  - HS trả lời: trồng thật nhiều cây xanh, bỏ rác đúng nơi quy định,......  1, 2 HS chia sẻ  - Gợi ý:  + Nhặt rác trong sân trường, vườn trường hoặc khu vực trước cổng trường.  + Tái sử dụng các vỉ chai nhựa để tưới cây.  + Cùng nhau đi bộ, đi xe đạp hoặc sử dụng xe buýt để đến trường.  + Tái chế giấy bìa, vỏ lon, vỏ chai, ống hút,... để làm đồ trang trí lớp học.  + Sử dụng túi vải thay vì túi nilon để đựng đồ.  - HS lắng nghe. |
| **3. Hoạt động nối tiếp**  - Nhận xét tiêt SHDC.  - Nêu các kế hoạch và phương hướng của tuần tới. | - HS lắng nghe |

**IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY:**

…………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………

**Tiết 2 + 3: Tiếng Việt**

**TPPCT 190 + 191: ĐẤT NƯỚC LÀ GÌ ?(tiết 1, 2)**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

**1. Năng lực đặc thù.**

- Học sinh đọc đúng và rõ ràng bài thơ Đất nước là gì? ( Huỳnh Mai Liên).

- Biết nghỉ hơi ở chỗ ngắt nhịp thơ và giữa các dòng thơ.

- Bước đầu thể hiện cảm xúc của bạn nhỏ ( nhân vật xưng “ con”trong bài thơ) qua giọng đọc.

- Dựa vào từ ngữ, hình ảnh thơ và tranh ảnh minh họa, hiểu được ý nghĩa hàm ẩn của câu thơ, khổ thơ, bài thơ với những suy luận đơn giản. Hiểu điều tác giả muốn nói qua bài thơ.

- Nói được những hiểu biết và cảm nghĩ của bản thân về cảnh đẹp đất nước Việt Nam dựa vào gợi ý và tranh ảnh. Nói rõ ràng, tập trung vào mục đích nói tới; có thái độ tự tin và có thói quen nhìn vào người nghe khi nói.

- Phát triển năng lực ngôn ngữ.

**2. Năng lực chung.**

- Năng lực tự chủ, tự học: lắng nghe, đọc bài và trả lời các câu hỏi. Nêu được nội dung bài.

- Năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo: tham gia trò chơi, vận dụng.

- Năng lực giao tiếp và hợp tác: tham gia đọc trong nhóm.

**3. Phẩm chất.**

- Phẩm chất yêu nước: Biết yêu cảnh đẹp, quê hương qua bài tập đọc.

- Phẩm chất nhân ái: Biết yêu quý bạn bè qua câu chuyện về những trải nghiệm mùa hè.

- Phẩm chất chăm chỉ: Chăm chỉ đọc bài, trả lời câu hỏi.

- Phẩm chất trách nhiệm: Giữ trật tự, học tập nghiêm túc.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

- Kế hoạch bài dạy, bài giảng Power point.

- SGK và các thiết bị, học liệu phục vụ cho tiết dạy.

- Tranh ảnh minh họa bài thơ; băng đĩa về những ngôi nhà của các vùng miền khác nhau…

**III. HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt 0động của học sinh** |
| **1. Mở đầu.**  - Mục tiêu: + Tạo không khí vui vẻ, khấn khởi trước giờ học.  + Kiểm tra kiến thức đã học của học sinh ở bài trước.  - Cách tiến hành: | |
| - GV hướng dẫn học sinh cách thực hiện hoạt động ( Nói 2 -3 câu giới thiệu về đất nước mình theo gợi ý trong sách học sinh)  Hs làm việc nhóm: mỗi em tự chia sẻ những hiểu biết của mình về đất nước.  - GV Nhận xét, tuyên dương.  - GV dẫn dắt vào bài mới | - HS tham gia trò chơi  + Trả lời:  + Trả lời:  - HS lắng nghe. |
| **2. Hình thành kiến thức***.*  **-** Mục tiêu:  - Học sinh đọc đúng và rõ ràng bài thơ Đất nước là gì? ( Huỳnh Mai Liên).  - Biết nghỉ hơi ở chỗ ngắt nhịp thơ và giữa các dòng thơ.  - Bước đầu thể hiện cảm xúc của bạn nhỏ ( nhân vật xưng “ con”trong bài thơ) qua giọng đọc.  - Dựa vào từ ngữ, hình ảnh thơ và tranh ảnh minh họa, hiểu được ý nghĩa hàm ẩn của câu thơ, khổ thơ, bài thơ với những suy luận đơn giản. Hiểu điều tác giả muốn nói qua bài thơ.  - Nói được những hiểu biết và cảm nghĩ của bản thân về cảnh đẹp đất nước Việt Nam dựa vào gợi ý và tranh ảnh. Nói rõ ràng, tập trung vào mục đích nói tới; có thái độ tự tin và có thói quen nhìn vào người nghe khi nói.  - Phát triển năng lực ngôn ngữ.  **-** Cách tiến hành: | |
| **2.1. Hoạt động 1: Đọc văn bản.**  - GV đọc cả bài ( đọc diễn cảm , nhấn giọng ở những từ ngữ thể hiện những câu hỏi bộc lộ suy nghĩ/ suy tư của bạn nhỏ thể hiện trong bài thơ)  - GV hướng dẫn đọc :  + Đọc đúng những câu thơ có những tiếng dễ phát âm sai  + Nghỉ hơi ở cuối mỗi dòng thơ hoặc có thể ngắt nhịp thơ như sau: Hay là con nghĩ/ Đất nước trong nhà/ Là mẹ/là cha/ Là cờ Tổ quốc?//  + Đọc chậm rãi, nhấn giọng ở những từ ngữ thể hiện những câu hỏi bộc lộ suy tư của bạn nhỏ.  -3 hs đọc nối tiếp câu thơ trong bài ( mỗi bạn đọc liền hai khổ) trước lớp theo hướng dẫn của giáo viên)  - Hs làm việc nhóm ( 3hs/ nhóm): Mỗi hs đọc 2 khổ ( đọc nối tiếp đến hết bài), đọc nối tiếp 1 – 2 lượt.  - Hs làm việc cá nhân: Đọc nhẩm toàn bài 1 lượt.  - 3 học sinh đọc nối tiếp bài thơ trước lớp.  -Gv nhận xét việc luyện đọc của cả lớp.  **2.2. Hoạt động 2: Trả lời câu hỏi.**  - GV gọi HS đọc và trả lời lần lượt 4 câu hỏi trong sgk. GV nhận xét, tuyên dương.  - GV hỗ trợ HS gặp khó khăn, lưu ý rèn cách trả lời đầy đủ câu.  + Câu 1: Ở 2 khổ thơ đầu , bạn nhỏ hỏi những điều gì về đất nước?  + Câu 2: Bạn ấy đã tự suy nghĩ để trả lời câu hỏi đó như thế nào?  + Câu 3: Hai câu thơ cuối bài cho thấy bạn nhỏ đã nhận ra điều gì?  + Câu 4: Em có đồng ý với suy nghĩ của bạn nhỏ đã nhận ra điều gì?  **2.3. Hoạt động : Luyện đọc lại.**  - GV đọc diễn cảm toàn bài.  - HS đọc nối tiếp, Cả lớp đọc thầm theo. | - Hs lắng nghe.  - HS lắng nghe cách đọc.  -Đất nước là gì/ Làm sao để thấy/ Núi cao thế nào/ Biển rộng là bao/...  - HS đọc nối tiếp.  - HS đọc từ khó.  - 2-3 HS đọc.  - HS luyện đọc.  - HS trả lời lần lượt các câu hỏi:  + Trả lời  - HS trả lời câu hỏi theo suy nghĩ |
| **3. Nói và nghe: Cảnh đẹp đất nước**  - Mục tiêu:  - Cách tiến hành:  - Nói được những hiểu biết và cảm nghĩ của bản thân về cảnh đẹp đất nước Việt Nam dựa vào gợi ý và tranh ảnh. Nói rõ ràng, tập trung vào mục đích nói tới; có thái độ tự tin và có thói quen nhìn vào người nghe khi nói.  - Phát triển năng lực ngôn ngữ. | |
| **3.1. Hoạt động 3: Nêu cảm nghĩ của em về cảnh đẹp của đất nước Việt Nam**  **-** Hs làm việc nhóm 4: Lần lượt từng em nêu cảm nghĩ, những điều mong muốn về cảnh đẹp của đất nước.  - Gọi HS trình bày trước lớp.  - GV nhận xét, tuyên dương.  - Gv tổng kết: Qua bài luyện đọc, luyện nói và nghe hôm nay, các em đã có hiểu biết thêm về đất nước. Đất nước ta trong tương lai có đẹp như mong muốn của các em hay không, phụ thuộc vào tất cả mọi người có biết sống về đất nước, vì dân tộc hay không, trong đó có các em – những chủ nhân tương lai của đất nước. | - Mong muốn các bạn đến thăm/mong muốn mọi người trên đất nước và thế giới biết đến cảnh đẹp/ mong muốn giữ gìn, bảo vệ các danh lam thắng cảnh/... |
| **4. Vận dụng.**  - Mục tiêu:  + Củng cố những kiến thức đã học trong tiết học để học sinh khắc sâu nội dung.  + Vận dụng kiến thức đã học vào thực tiễn.  + Tạo không khí vui vẻ, hào hứng, lưu luyến sau khi học sinh bài học.  + Phát triển năng lực ngôn ngữ.  - Cách tiến hành: | |
| **-** GV tổ chức vận dụng để củng cố kiến thức và vận dụng bài học vào tực tiễn cho học sinh.  + Cho HS quan sát cảnh đẹp đất nước  - Nhận xét, tuyên dương | - HS tham gia để vận dụng kiến thức đã học vào thực tiễn.  - HS quan sát.  - Lắng nghe, rút kinh nghiệm. |
| **IV. Điều chỉnh sau bài dạy:**  .......................................................................................................................................  .......................................................................................................................................  ....................................................................................................................................... | |

**.............................................................................**

**Tiết 4: Toán**

**TPPCT136: PHÉP CỘNG TRONG PHẠM VI 100 000 (T1)**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

**1. Năng lực đặc thù:**

-  [Thực hiện được phé](https://blogtailieu.com/)p cộng trong phạm vi 100 000.

- [Tính nhẩm được phé](https://blogtailieu.com/)p cộng các số tròn nghìn, tròn chục ng[hìn trong phạm vi 100 000](https://blogtailieu.com/).

[- Giải được bài toán th](https://blogtailieu.com/)ực tế liên quan đến phép cộng trong [phạm vi 100 000.](https://blogtailieu.com/)

[Phát triển năng lực](https://blogtailieu.com/)

- Phát triển năng lực [tính toán, năng lực tư duy](https://blogtailieu.com/) [và lập luận toán học](https://blogtailieu.com/) và năng lực giải [quyết vấn đề.](https://blogtailieu.com/)

**2. Năng lực chung.**

- Năng lực tự chủ, tự học: lắng nghe, trả lời câu hỏi, làm bài tập.

- Năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo: tham gia trò chơi, vận dụng.

- Năng lực giao tiếp và hợp tác: hoạt động nhóm.

**3. Phẩm chất.**

- Phẩm chất nhân ái: Có ý thức giúp đỡ lẫn nhau trong hoạt động nhóm để hoàn thành nhiệm vụ.

- Phẩm chất chăm chỉ: Chăm chỉ suy nghĩ, trả lời câu hỏi; làm tốt các bài tập.

- Phẩm chất trách nhiệm: Giữ trật tự, biết lắng nghe, học tập nghiêm túc.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

- Kế hoạch bài dạy, bài giảng Power point.

- SGK và các thiết bị, học liệu phụ vụ cho tiết dạy.

**III. HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** |
| **1. Mở đầu:**  - Mục tiêu: + Tạo không khí vui vẻ, khấn khởi trước giờ học.  + Kiểm tra kiến thức đã học của học sinh ở bài trước.  - Cách tiến hành: | |
| - GV tổ chức trò chơi để khởi động bài học.  + Câu 1: Viết các số thích hợp vào chỗ trống:  37 042; 37 043; ...; ... ; ...; ....  + Câu 2: Đọc các số trong bài 1.  - GV Nhận xét, tuyên dương.  - GV dẫn dắt vào bài mới. | - HS tham gia trò chơi  + Trả lời:  + Trả lời  - HS lắng nghe. |
| **2. Hình thành kiến thức.**  **-** Mục tiêu:  + [Thực hiện được phé](https://blogtailieu.com/)p cộng trong phạm vi 100 000.  + [Tính nhẩm được phé](https://blogtailieu.com/)p cộng các số tròn nghìn, tròn chục ng[hìn trong phạm vi 100 000](https://blogtailieu.com/).  + Giải được bài t[oán thực tế liên quan tới](https://blogtailieu.com/) [phép cộng.](https://blogtailieu.com/)  **-** Cách tiến hành: | |
| **a) Khám phá:**  - GV cho 3 HS đứng tại chỗ đọc lời thoại của Nam, [Mai và Rô-bốt trong](https://blogtailieu.com/)  [để dẫn ra tình huống](https://blogtailieu.com/).    [- GV hướng dẫn HS lậ](https://blogtailieu.com/)p phép tính tìm số cây cả hai loại:  [Muốn biết có tất cả b](https://blogtailieu.com/)ao nhiêu cây cà phê và cây ca cao ta [làm phép tính gì? Từ đó](https://blogtailieu.com/) [dẫn ra phép cộng 12 5](https://blogtailieu.com/)47 + 23 628 = ?  - GV: Ta có thể thực hiện phép cộng này như [thế nào?](https://blogtailieu.com/)  [- GV nêu:](https://blogtailieu.com/) Đặt tính và tính tương tự như phép c[ộng hai số có bốn chữ số mà các em đã học.](https://blogtailieu.com/)  - [GV gọi HS nêu cách đặ](https://blogtailieu.com/)t tính rồi tính:    - [Để củng cố các](https://blogtailieu.com/)h thực hiện phép tính, GV cho H[S làm thêm một phép cộng:](https://blogtailieu.com/)  Đặt tín[h rối tính: 74 635 + 3 829.](https://blogtailieu.com/)  - GV cho HS làm bài tập vào vở nháp.  - Gọi HS nêu kết quả, HS nhận xét lẫn nhau  **-** GV nhận xét, tuyên dương.  **b)** [**Hoạt động**](https://blogtailieu.com/)  [**Bài 1. (Làm việc cá nhân): Tính**](https://blogtailieu.com/)    [- GV cho HS nêu yêu c](https://blogtailieu.com/)ầu của bài rồi làm bài.  [- Sau khi làm xong bài,](https://blogtailieu.com/) GV có thể cho HS đổi vở, kiếm tra, [chữa bài cho nhau.](https://blogtailieu.com/)  [- Khi chữa bài, GV có t](https://blogtailieu.com/)hể yêu cầu HS nêu cách tính một số phép tính.  **-** GV nhận xét, tuyên dương.  [***GV chốt: BT1 Củng cố thực hiệ***](https://blogtailieu.com/)***n tính cộng số có năm chữ số với số*** [***có ba, bổn, năm chữ số.***](https://blogtailieu.com/)  **Bài 2. (Làm việc cá nhân): Đặt tính rồi tính**    [- GV cho HS nêu yêu c](https://blogtailieu.com/)ầu của bài rồi làm bài vào vở.  - GV: Khi đặt tính em cần lưu ý điều gì?  - GV: Khi [cộng hai số không cù](https://blogtailieu.com/)ng sổ chữ số nếu đặt tính k[hông đúng thì khi tính sẽ được kết quả sai).](https://blogtailieu.com/)  - [Sau khi làm xong bài,](https://blogtailieu.com/) GV có thể cho HS đổi vở, kiềm tra, c[hữa bài cho nhau rồi GV](https://blogtailieu.com/) [chữa bài.](https://blogtailieu.com/)  **-** GV nhận xét, tuyên dương.  ***GV chốt:*** [***Bài 2 Củng cổ cách đặ***](https://blogtailieu.com/)***t tính và tính phép cộng số có năm c***[***hữ số với số có hai, bổn,***](https://blogtailieu.com/) ***năm chữ số.***  **Bài 3. (Làm việc cá nhân): Tính nhẩm (theo mẫu)**  - GV cho HS nêu yêu cầu của bài, đọc phần phép tính mẫu [rồi làm bài.](https://blogtailieu.com/)    - Gọi HS trình bày bài làm – NX và nêu cách nhẩm từng trư[ờng hợp.](https://blogtailieu.com/)  ***GV chốt:*** [***Bài 3 Giúp HS biết cách***](https://blogtailieu.com/) ***tính nhẩm phép cộng hai số tròn ng***[***hìn trong phạm vi 20 000.***](https://blogtailieu.com/)  **Bài 4. (Làm việc cá nhân): Giải toán**  [GV cho HS đọc để bà](https://blogtailieu.com/)i và tìm hiểu đề bài.  [GV: B](https://blogtailieu.com/)ài toán cho biết gì, hỏi gì? Trước hết [phải tìm gì? Phải làm phép](https://blogtailieu.com/) tính gì?  [- GV cho HS làm bài](https://blogtailieu.com/) vào vở.  - GV gọi 1 HS lên bảng giải.  **-** HS,GV nhận xét, tuyên dương  ***GV chốt:*** [***Bài 4 Cùng cố cách giải***](https://blogtailieu.com/) ***và trình bày bài giải bài toán thực tế li***[***ên quan đến phép cộng.***](https://blogtailieu.com/) | - 3 HS đọc lời thoại  - [Muốn biết có tất cả b](https://blogtailieu.com/)ao nhiêu cây cà phê và cây ca cao ta [làm phép tính cộng 12 5](https://blogtailieu.com/)47 + 23 628 = ?  - Ta thực hiện phép cộng này theo 2 bước: Đặt tính và tính  [- HS nêu cách thực hiện đặ](https://blogtailieu.com/)t tính rồi tính:  - HS làm bài tập vào vở nháp.  - HS nêu kết quả, HS nhận xét.  [- HS nêu yêu c](https://blogtailieu.com/)ầu - làm bài.  - HS đổi vở, kiếm tra, [chữa bài cho nhau.](https://blogtailieu.com/)  - HS nêu cách tính một số phép tính.  **-** HS nhận xét.  [- HS nêu yêu c](https://blogtailieu.com/)ầu - làm bài.  Khi đặt tính em cần lưu ý viết các chữ sổ cùng hàng ph[ải thẳng cột với](https://blogtailieu.com/) nhau.  - HS đổi vở, kiếm tra, [chữa bài cho nhau.](https://blogtailieu.com/)  **-** HS nhận xét.  - HS nêu yêu cầu, đọc phần phép tính mẫu [rồi làm bài.](https://blogtailieu.com/)  - HS trình bày bài làm – NX và nêu cách nhẩm.  a) 6 000+5 000=11 000  b) 9 000+4 000=13 000  c) 7 000+9 000=16 000  -[HS đọc để bà](https://blogtailieu.com/)i và tìm hiểu đề bài.  - GV cho HS làm bài  Bài giải  [Cửa hàng](https://blogtailieu.com/) đã nhập về số sách giáo khoa và sách [tham khảo là:](https://blogtailieu.com/)  6 500 + 3 860 = 10 360 (cuốn)  Cửa hàng đã nhập về số sách và vở [là:](https://blogtailieu.com/)  10 360 + 8 500 = 18 860 (cuốn)  Đáp số: 18 860 cuốn.  **-** HS,GV nhận xét, tuyên dương |
| **3. Vận dụng.**  - Mục tiêu:  + Củng cố những kiến thức đã học trong tiết học để học sinh khắc sâu nội dung.  + Vận dụng kiến thức đã học vào thực tiễn.  + Tạo không khí vui vẻ, hào hứng, lưu luyến sau khi học sinh bài học.  - Cách tiến hành: | |
| **-** GV tổ chức vận dụng bằng các hình thức như trò chơi, hái hoa,...sau bài học để học sinh t[hực hiện được phé](https://blogtailieu.com/)p cộng trong phạm vi 100 000.  - Nhận xét, tuyên dương | - HS tham gia để vận dụng kiến thức đã học vào thực tiễn.  + HS trả lời:..... |
| **4. Điều chỉnh sau bài dạy:**  .......................................................................................................................................  .......................................................................................................................................  ....................................................................................................................................... | |

----------------------------------------------------

**Buổi chiều**

**(Có GV chuyên trách dạy)**

**…………………………………………………………………**

**Thứ Ba ngày 28 tháng 3 năm 2023**

**Tiết 1: Anh văn**

**(Có GV chuyên trách dạy)**

**......................................................................................**

**Tiết 2: Toán**

**TPPCT 137: PHÉP CỘNG TRONG PHẠM VI 100 000 (T2)**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

**1. Năng lực đặc thù:**

-  [Thực hiện được phé](https://blogtailieu.com/)p cộng trong phạm vi 100 000;

[- Tính nhẩm](https://blogtailieu.com/) [được phép cộng hai số](https://blogtailieu.com/) tròn chục nghìn, tròn nghìn trong phạ[m vi 100 000;](https://blogtailieu.com/)

[- Tính được tổng](https://blogtailieu.com/) [ba số bằng cách thuận t](https://blogtailieu.com/)iện nhất;

- Giải được bài toán thực tế liên quan đến phép cộng.

- Phát triển năng lực [tính toán, năng lực tư duy](https://blogtailieu.com/), [lập luận toán học](https://blogtailieu.com/) và năng lực giải [quyết vấn đề.](https://blogtailieu.com/)

**2. Năng lực chung.**

- Năng lực tự chủ, tự học: lắng nghe, trả lời câu hỏi, làm bài tập.

- Năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo: tham gia trò chơi, vận dụng.

- Năng lực giao tiếp và hợp tác: hoạt động nhóm.

**3. Phẩm chất.**

- Phẩm chất nhân ái: Có ý thức giúp đỡ lẫn nhau trong hoạt động nhóm để hoàn thành nhiệm vụ.

- Phẩm chất chăm chỉ: Chăm chỉ suy nghĩ, trả lời câu hỏi; làm tốt các bài tập.

- Phẩm chất trách nhiệm: Giữ trật tự, biết lắng nghe, học tập nghiêm túc.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

- Kế hoạch bài dạy, bài giảng Power point.

- SGK và các thiết bị, học liệu phục vụ cho tiết dạy.

**III. HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** | |
| **1. Mở đầu.**  - Mục tiêu: + Tạo không khí vui vẻ, khấn khởi trước giờ học.  + Kiểm tra kiến thức đã học của học sinh ở bài trước.  - Cách tiến hành: | | |
| - GV tổ chức cho HS khởi động bài học qua một số câu hỏi:  + Câu 1: Tiết toán hôm trước các em học bài gì?  + Câu 2:  [Muốn thực hiện phé](https://blogtailieu.com/)p cộng trong phạm vi 100 000 ta làm thế nào?  - GV Nhận xét, tuyên dương.  - GV dẫn dắt vào bài mới | | - HS tham gia khởi động  + Trả lời:  + Trả lời:  [Muốn thực hiện phé](https://blogtailieu.com/)p cộng trong phạm vi 100 000 ta làm theo 2 bước:  Bước 1: Đặt tính/ Bước 2: Tính.  - HS lắng nghe. |
| **2. Luyện tập***:*  **-** Mục tiêu:  +  [Thực hiện được phé](https://blogtailieu.com/)p cộng trong phạm vi 100 000.  [+ Tính nhẩm](https://blogtailieu.com/) [được phép cộng hai số](https://blogtailieu.com/) tròn chục nghìn, tròn nghìn trong phạ[m vi 100 000;](https://blogtailieu.com/)  [+ Tính được tổng](https://blogtailieu.com/) [ba số bằng cách thuận t](https://blogtailieu.com/)iện nhất;  + Giải được bài toán thực tế liên quan đến phép cộng.  **-** Cách tiến hành: | | |
| [**Bài 1. (Làm việc cá nhân)**](https://blogtailieu.com/) Tính nhẩm (theo mẫu)  - GV cho HS nêu yêu cầu của bài, đọc phần phép tính mẫu [rồi làm bài.](https://blogtailieu.com/)      - GV gọi HS nối tiếp trình bày kết quả trước lớp. Kết hợp nêu cách nhẩm từng tr[ường hợp](https://blogtailieu.com/).  **-** HS **+** GV nhận xét, tuyên dương.  ***GV chốt:*** [***Bài 1 Giúp HS biết cá***](https://blogtailieu.com/)***ch tính nhẩm phép cộng hai số trò***[***n chục nghìn, tròn nghìn***](https://blogtailieu.com/) ***trong phạm vi 100 000.***  **Bài 2. (Làm việc cá nhân – cặp đôi): Đặt tính rồi tính**    [- GV cho HS nêu yêu c](https://blogtailieu.com/)ầu của bài rồi làm bài vào vở.  - GV: Khi đặt tính em cần lưu ý điều gì?  - GV: Khi [cộng hai số không cù](https://blogtailieu.com/)ng sổ chữ số nếu đặt tính k[hông đúng thì khi tính sẽ được kết quả sai.](https://blogtailieu.com/)  - [Sau khi làm xong bài,](https://blogtailieu.com/) GV có thể cho HS đổi vở, kiềm tra, c[hữa bài cho nhau rồi GV](https://blogtailieu.com/) [chữa bài.](https://blogtailieu.com/)  - GV gọi HS nối tiếp trình bày kết quả trước lớp.  **-** HS **+** GV nhận xét, tuyên dương.  ***GV chốt:*** [***Bài 2 Củng cổ cách đặ***](https://blogtailieu.com/)***t tính và tính phép cộng số trong phạm vi 100 000***  **Bài 3. (Làm việc cá nhân – cặp đôi): Tính giá trị biểu thức**    [- GV cho HS nêu yêu](https://blogtailieu.com/) cầu của bài, suy nghĩ cách làm bài.  -  [GV có thể hướng dẫ](https://blogtailieu.com/)n HS cách làm.  [+ Câu a: GV cho HS n](https://blogtailieu.com/)hận xét ba sổ trong tổng có gì đặc bi[ệt ?](https://blogtailieu.com/)  [+ Câu b: GV yêu cầu H](https://blogtailieu.com/)S nhận xét ba sổ trong tổng có gì đặc biệt?  - [HS tự làm bài.](https://blogtailieu.com/)  - GV yêu câu HS trình bày kết quả và nêu cách tính từng trường [hợ](https://blogtailieu.com/)p.  - GV gọi HS nhận xét.  - GV nhận xét, tuyên dương.  ***GV chốt:*** [***Bài 3 Củng cố cách tín***](https://blogtailieu.com/)***h tổng ba sổ bằng cách “thuận tiện n***[***hát” dựa vào tính chất giao***](https://blogtailieu.com/)[***hoán và kết hợp cùa ph***](https://blogtailieu.com/)***ép cộng.***  **Bài 4. (Làm việc cá nhân): Giải toán**  [- GV cho HS đọc để bà](https://blogtailieu.com/)i và tìm hiếu đề bài.  [- GV: B](https://blogtailieu.com/)ài toán cho biết gì, hỏi gì? Trước hết [phải tìm gì? Phải làm phép](https://blogtailieu.com/) tính gì? [GV cho HS làm bài](https://blogtailieu.com/) vào vở.  - GV yêu cầu HS trình bày bài giải trên bảng  - GV gọi HS nhận xét. Hỏi để kiểm tra bài làm dưới lớp.  - GV nhận xét, tuyên dương.  ***GV chốt:*** [***Bài 4 Cùng cố cách giả***](https://blogtailieu.com/)***i và trình bày bài giải của bài toán th***[***ực tế bằng hai bước tính***](https://blogtailieu.com/) ***liên quan đến nhiều hơn.***  **Bài 5. (Làm việc nhóm lớp): Tìm chữ số thích hợp.**    [GV hướng dản HS dự](https://blogtailieu.com/)a vào cách tính theo cột dọc, tính nh[ẩm theo từng hàng để tim](https://blogtailieu.com/) [số thích hợp, bắt đáu](https://blogtailieu.com/) từ hàng đơn vị. Chẳng hạn:  [+ Ở hàng đơn vị: (nhẩm](https://blogtailieu.com/) I cộng mấy bẳng 5?)  [Vậy chữ số phải tìm](https://blogtailieu.com/) là 4.  [+ Ở hàng chục: 2 cộng 9](https://blogtailieu.com/) bằng 11, viết 1 nhớ 1. Vậy chữ sồ p[hải tìm là 1.](https://blogtailieu.com/)  [+ Ở hàng trăm: 2 thêm](https://blogtailieu.com/) 1 là 3 (nhầm 3 cộng mấy bằng 4?). [Vậy chữ số](https://blogtailieu.com/) [phải tìm ỉà 1.](https://blogtailieu.com/)  [+ Ở hàng nghìn: (nhầm](https://blogtailieu.com/) 3 cộng mấy băng 11?)  [Vậy chữ só phải tim](https://blogtailieu.com/) là 8.  [+ Ở hàng chục nghìn: 6](https://blogtailieu.com/) thêm 1 là 7. Vậy chữ sỗ phải tìm là 7.  [Lưu ý: Nếu không đủ](https://blogtailieu.com/) thời gian thì GV có thể cho HS làm [bài này khi tự học.](https://blogtailieu.com/)  ***GV chốt:*** [***Bài 5 Rèn kĩ năng thực***](https://blogtailieu.com/) ***hiện phép cộng trong phạm vi 100 000.*** | - HS nêu yêu cầu  - HS nối tiếp trình bày kết quả:  a) 40 000+20 000=60 000  60 000+30 000=90 000  50 000+50 000+100 000  b) 32 000+7 000= 39 000  49 000+2 000= 51 000  55 000+5 000=60 000  - HS trình bày kết quả trước lớp. Kết hợp nêu cách nhẩm từng tr[ường hợp](https://blogtailieu.com/)  - HS nhận xét.  [- HS nêu yêu c](https://blogtailieu.com/)ầu - làm bài.  Khi đặt tính em cần lưu ý viết các chữ sổ cùng hàng ph[ải thẳng cột với](https://blogtailieu.com/) nhau.  - HS đổi vở, kiếm tra, [chữa bài cho nhau.](https://blogtailieu.com/)  - HS trình bày kết quả trước lớp.  - HS nhận xét.  [- HS nêu yêu](https://blogtailieu.com/) cầu  HSTL: 27 000 + 13 000 = 40 000 (là sổ tròn chục nghìn).  HSTL: [20 500 + 8 500 = 29 00](https://blogtailieu.com/)0 (là số tròn nghìn).  a) [35 000 + 27 000 + 13](https://blogtailieu.com/) 000  = 35 000 + (27 000 + 13 000)  = 35 000 + 40 000   * 75 000   b) [20 500 + 50 900 + 8 5](https://blogtailieu.com/)00  = (20 500 + 8 500) + 50 900  = 29 000 + 50 900  = 79 900.  - [HS đọc để bà](https://blogtailieu.com/)i và tìm hiếu đề bài.  Bài giải  [Số cá](https://blogtailieu.com/) ba sa bác Tư thả xuống hồ lần thứ h[ai là:](https://blogtailieu.com/)  10 800 + 950 = 11 750 (con cá)  [Số c](https://blogtailieu.com/)á ba sa bác Tư thả xuống hổ có tất cả [là:](https://blogtailieu.com/)  10 800 + 11 750 = 22 550 (con cá)  Đáp số: 22 550 con cá.  - HS nhận xét.  HS: 1 cộng 4 bằn[g 5.](https://blogtailieu.com/)  HS: 3 c[ộng 1 bẳng 4.](https://blogtailieu.com/)  HS: 3 c[ộng 8 bẳng 11.](https://blogtailieu.com/)  Kết [q](https://blogtailieu.com/)uả:  63 121 + 8 294 = 71 415 | |
| **3. Vận dụng.**  - Mục tiêu:  + Củng cố những kiến thức đã học trong tiết học để học sinh khắc sâu nội dung.  + Vận dụng kiến thức đã học vào thực tiễn.  + Tạo không khí vui vẻ, hào hứng, lưu luyến sau khi học sinh bài học.  - Cách tiến hành: | | |
| **-** GV tổ chức vận dụng bằng các hình thức như trò chơi, hái hoa,...sau bài học để học sinh nhận biết  + [Thực hiện được phé](https://blogtailieu.com/)p cộng trong phạm vi 100 000.  [+ Tính nhẩm](https://blogtailieu.com/) [được phép cộng hai số](https://blogtailieu.com/) tròn chục nghìn, tròn nghìn trong phạ[m vi 100 000;](https://blogtailieu.com/)  [+ Tính được tổng](https://blogtailieu.com/) [ba số bằng cách thuận t](https://blogtailieu.com/)iện nhất;  + Giải được bài toán thực tế liên quan đến phép cộng.  - Nhận xét, tuyên dương. | - HS tham gia để vận dụng kiến thức đã học vào thực tiễn.  + HS tả lời:..... | |
| **4. Điều chỉnh sau bài dạy:**  .......................................................................................................................................  .......................................................................................................................................  ....................................................................................................................................... | | |

---------------------------------------------------------------

**Tiết 3: Tiếng Việt**

**TPPCT192: Viết: Nghe – Viết: BẢN EM**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

**1. Năng lực đặc thù:**

- Viết đúng chính tả bài thơ Bản em ( Nguyễn Thái Vận) theo hình thức nghe – viết; trình bày đúng các khổ thơ, biết viết hoa chữ cái mở đầu tên bài thơ và chữ cái đầu mỗi câu thơ ( viết đúng mẫu chữ viết hoa đã học ở lớp 2)

- Viết đúng từ ngữ có tiếng bắt đầu bằng ch/ tr hoặc có tiếng chứa ươc/ ươt.

- Phát triển năng lực ngôn ngữ.

**2. Năng lực chung.**

- Năng lực tự chủ, tự học: lắng nghe, viết bài đúng, kịp thời và hoàn thành các bài tập trong SGK.

- Năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo: tham gia trò chơi, vận dụng.

- Năng lực giao tiếp và hợp tác: tham gia làm việc trong nhóm để ttrar lời câu hỏi trong bài.

**3. Phẩm chất.**

- Phẩm chất yêu nước: Biết yêu cảnh đẹp, quê hương qua bài viết.

- Phẩm chất chăm chỉ: Chăm chỉ viết bài, trả lời câu hỏi.

- Phẩm chất trách nhiệm: Giữ trật tự, học tập nghiêm túc.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

- Kế hoạch bài dạy, bài giảng Power point.

- SGK và các thiết bị, học liệu phụ vụ cho tiết dạy.

**III. HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** |
| **1. Mở đầu.**  - Mục tiêu: + Tạo không khí vui vẻ, khấn khởi trước giờ học.  + Kiểm tra kiến thức đã học của học sinh ở bài trước.  - Cách tiến hành: | |
| - GV tổ chức trò chơi để khởi động bài học.  - GV Nhận xét, tuyên dương.  - GV dẫn dắt vào bài mới | - HS tham gia trò chơi  - HS lắng nghe. |
| **2. Hình thành kiến thức***.*  - Mục tiêu:  +Viết đúng chính tả bài thơ Bản em ( Nguyễn Thái Vận) theo hình thức nghe – viết; trình bày đúng các khổ thơ, biết viết hoa chữ cái mở đầu tên bài thơ và chữ cái đầu mỗi câu thơ ( viết đúng mẫu chữ viết hoa đã học ở lớp 2)  + Phát triển năng lực ngôn ngữ.  - Cách tiến hành: | |
| **2.1. Hoạt động 1: Nghe – Viết. (làm việc cá nhân)**  - GV nêu yêu cầu: Nghe viết bài thơ Bản em của tác giả Nguyễn Thái Vận. Đây là một bài thơ rất hay với những câu thơ giàu hình ảnh về cảnh vật miền núi.  - GV đọc 3 khổ thơ sẽ viết chính tả cho HS nghe.  - Hướng dẫn học sinh nhìn vào sách học sinh, đọc thầm 3 khổ thơ trong sách học sinh;  - GV hướng dẫn hs:  + Quan sát những dấu câu có trong đoạn thơ và cách trình bày 3 khổ thơ.  + Viết hoa chữ đầu tên bài, viết hoa chữ đầu mỗi câu thơ.  + Viết những tiếng khó hoặc những tiếng dễ sai do ảnh hưởng của cách phát âm địa phương.  -Gv đọc tên bài, đọc từng dòng thơ cho hs viết vào vở.  - Gv đọc lại 3 khổ thơ cho hs soát lại bài viết  - Gv hướng dẫn chữa một số bài trên lớp, nhận xét, động viên khen ngợi các em viết đẹp, có nhiều tiến bộ.  **2.2. Hoạt động 2: Chọn tiếng thích hợp thay cho ô trống**  - GV hướng dẫn hs các bước thực hiện  - Làm việc cá nhân: Đọc yêu cầu và làm bài tập 2 vào vở ô li hoặc vở bài tập  - Làm việc theo cặp/ nhóm: từng em đọc kết quả bài làm của mình, cả nhóm đối chiếu , góp ý và thống nhất đáp án  - Chữa bài trước lớp: Gv chiếu bài học sinh hoặc 1 -2 học sinh đọc bài làm của mình trước lớp.  Đáp án:  + Nắng chiều, thủy triều, triều đại, chiều chuộng  +Che chở, trở thành,chở hàng, trở ngại.  - Gv khuyến khích Hs đặt câu hỏi với từ ngữ đã hoàn thành.  - GV nhận xét, tuyên dương, bổ sung.  **2.3. Hoạt động 3: Làm bài tập a hoặc b**  - Gv hướng dẫn hs làm bài tập a hoặc b.  a) Chọn ch hoặc tr thay cho ô vuông  - Hs làm việc cá nhân: Viết vào vở bài tập hoặc ô li theo yêu cầu.  Hs làm việc chung  + 1 số hs trình bày bài làm của mình  + Cả lớp đối chiếu kết quả theo hướng dẫn của gv  Sông Bạch Đằng đã đi vào trang sử chống giặc ngoại xâm của dân tộc ta. Ai đã đi qua nơi này cũng cảm thấy tự hào về truyền thống giữ nước của cha ông ta.  b) Chọn ươc hay ươt thay cho ô vuông  Cách thực hiện có tiến hành tương tự như cách làm bài tập a  Đáp án: - Đi ngược về xuôi  - Đi trước về sau  - Non xanh nước biếc  - Vượt núi băng rừng  - Mời đại diện nhóm trình bày.  - GV nhận xét, tuyên dương. | - HS lắng nghe.  - HS lắng nghe.  - HS lắng nghe.  - 1hs đọc trước lớp  - Chóp , sương, dội, pơ – mu,...  - HS viết bài.  - HS nghe, dò bài.  - HS đổi vở dò bài cho nhau.  - 1 HS đọc yêu cầu bài.  - Các nhóm nhận xét.  Nắng chiều đã bớt chói chang/ Khi thủy triều lên, biển trở nên mênh mông hơn.  1-2 hs đọc yêu cầu của bài tập a  Trình bày |
| **3. Vận dụng.**  - Mục tiêu:  + Củng cố những kiến thức đã học trong tiết học để học sinh khắc sâu nội dung.  + Vận dụng kiến thức đã học vào thực tiễn.  + Tạo không khí vui vẻ, hào hứng, lưu luyến sau khi học sinh bài học.  + Phát triển năng lực ngôn ngữ.  - Cách tiến hành: | |
| - Gv hướng dẫn hs cách thực hiện hoạt động vận dụng ở nhà.  - Nhận xét, đánh giá tiết dạy. | - HS lắng nghe để lựa chọn. |
| **IV. Điều chỉnh sau bài dạy:**  .....................................................................................................................................  .....................................................................................................................................  ..................................................................................................................................... | |

**…………………………………………………………**

**Tiết 4: Tự nhiên xã hội**

**(Có GV chuyên trách dạy)**

**…………………………………………………………………………**

**Buổi chiều**

**Tiết 1: Toán tăng cường**

**TPPCT 55: ÔN TẬP**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

***1. Kiến thức, kĩ năng:***

- Giúp học sinh củng cố kiến thức, kĩ năng:

[+ Thực hiện được phé](https://blogtailieu.com/)p cộng trong phạm vi 100 000;

[+ Tính nhẩm](https://blogtailieu.com/) [được phép cộng hai số](https://blogtailieu.com/) tròn chục nghìn, tròn nghìn trong phạ[m vi 100 000;](https://blogtailieu.com/)

[+ Tính được tổng](https://blogtailieu.com/) [ba số bằng cách thuận t](https://blogtailieu.com/)iện nhất;

+ Giải được bài toán thực tế liên quan đến phép cộng.

***2. Năng lực chung:***

- Năng lực tự chủ, tự học: lắng nghe, trả lời câu hỏi, làm bài tập.

- Năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo: tham gia trò chơi, vận dụng.

- Năng lực giao tiếp và hợp tác: hoạt động nhóm.

***3. Phẩm chất:***

- Phẩm chất nhân ái: Có ý thức giúp đỡ lẫn nhau trong các hoạt động học tập để hoàn thành nhiệm vụ.

- Phẩm chất chăm chỉ: Chăm chỉ suy nghĩ, trả lời câu hỏi; làm tốt các bài tập.

- Phẩm chất trách nhiệm: Giữ trật tự, biết lắng nghe, học tập nghiêm túc.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

***1. Giáo viên:*** Vở bài tập Toán; các hình ảnh trong SGK

***2. Học sinh:*** Vở bài tập toán, bút, thước

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY - HỌC CHỦ YẾU:**

- HS làm bài cá nhân vào vở.

- Chia sẻ trước lớp, nhận xét

**A/ TRẮC NGHIỆM**

***Khoanh vào chữ đặt trước câu trả lời đúng hoặc làm theo yêu cầu:***

**Câu 1: Kết quả của phép tính 64 929 + 29 394 là:**

A. 95 323 B. 94 323 C. 94 618 D. 94 189

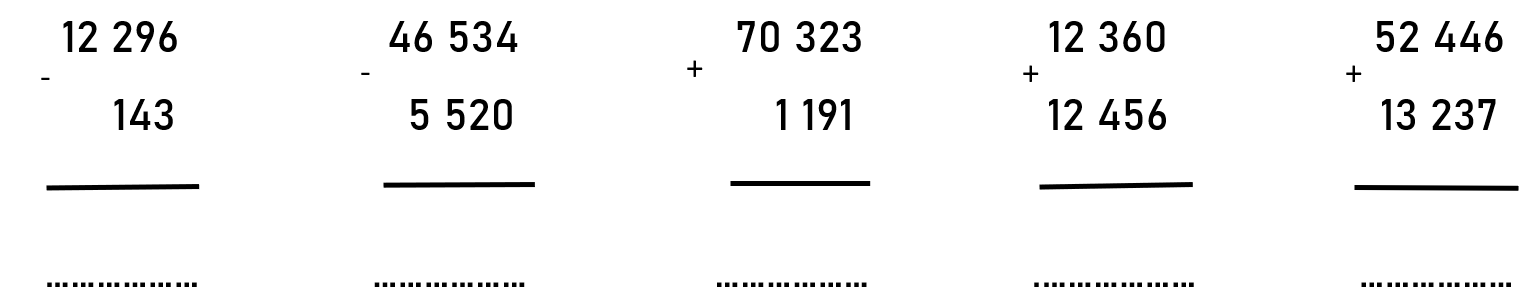
**Câu 2: Một xưởng may tuần thứ nhất may được 14 829 mét vải. Tuần thứ hai họ chỉ may được 12 924 mét vải. Số mét vải xưởng may may được trong cả hai tuần là:**

A. 22 840m B. 27 777m C.27 753m D. 29 472m

**Câu 3: Tìm số biết: …….. - 72952 = 12340**

A. 85 292 B. 84 528 C. 83 628 D. 84 628

**B/ TỰ LUẬN**

**Bài 1. Tính**

**Bài 2. Đặt tính rồi tính.**

23 216 + 12 452 14 77 + 2 119 16 093 + 25 609

**Bài 3.** Một của hàng có 34 000 l xăng, cửa hàng nhập thêm về 3 400 l xăng. Hỏi sau khi bán 18 909 l xăng cửa hàng còn lại bao nhiêu lít xăng?

**IV. VẬN DỤNG:**

- HS vận dụng làm các bài tập ở VBT.

- Nhận xét, dặn dò.

**……………………………………………………………..**

**Tiết 2: Anh văn**

**(Có GV chuyên trách dạy)**

**……………………………………………………**

**Tiết 3: Tiếng Việt tăng cường**

**TPPCT56: ÔN TẬP**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

***1. Kiến thức, kĩ năng:***

- Củng cố kĩ năng đọc đúng từ ngữ, biết ngắt, nghỉ sau các dấu câu, đảm bảo đúng tốc độ đọc, đọc bài lưu loát, biết đọc nhấn giọng một số từ ngữ trong bài.

- Giúp HS hiểu nội dung bài: Dựa vào từ ngữ, hình ảnh thơ và tranh ảnh minh họa, hiểu được ý nghĩa hàm ẩn của câu thơ, khổ thơ, bài thơ với những suy luận đơn giản. Hiểu điều tác giả muốn nói qua bài thơ.

**2. Năng lực chung.**

- Năng lực tự chủ, tự học: lắng nghe, đọc bài và trả lời các câu hỏi. Nêu được nội dung bài.

- Năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo: tham gia trò chơi, vận dụng.

- Năng lực giao tiếp và hợp tác: tham gia đọc trong nhóm.

**3. Phẩm chất.**

- Phẩm chất yêu nước: Biết yêu cảnh đẹp, quê hương qua bài tập đọc.

- Phẩm chất chăm chỉ: Chăm chỉ đọc bài, trả lời câu hỏi.

- Phẩm chất trách nhiệm: Giữ trật tự, học tập nghiêm túc.

**II/ ĐỒ DÙNG HỌC TẬP**

- Thiết kế bài dạy, phiếu học tập.

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC**

**-** HS làm bài cá nhân ở phiếu học tập.

- Chia sẻ trước lớp, nhận xét.

**A/ĐỌC VĂN BẢN.**

**EM YÊU TỔ QUỐC VIỆT NAM**

Tổ quốc em đẹp lắm Ôi! Việt Nam! Việt Nam!

Cong cong hình lưỡi liềm Tổ quốc bao thương mến

Trên: núi cao trùng điệp Yêu từng khóm tre làng

Dưới: biển sóng mông mênh. Từng con đò vào bến.

Những cánh đồng bình Càng yêu thêm sông núi

Nằm phơi mình ở giữa Sinh ra những anh hùng

Những con sông xanh, hồng Em không nói ai biết

Uốn quanh trăm dải lụa. Nhưng em sướng vô cùng.

Tổ quốc em giàu lắm Em là công dân nhỏ

Đồng ruộng: vựa thóc thơm Nước Việt Nam anh hùng!

Biển bạc: đặc cá tôm

Rừng vàng: đầy quặng, gỗ.

PHẠM HỔ

**B. ĐỌC - HIỂU VĂN BẢN (*Khoanh vào chữ cái trước câu trả lời đúng hoặc làm theo yêu cầu*):**

**1. Bạn nhỏ đã miêu tả những cảnh vật nào ở đất nước ta?**

A. núi, sông, biển, cánh đồng B. núi, rừng, sông, biển, cánh đồng

C. rừng, núi, sông, biển

**2. Em hiểu từ “*giàu*” trong câu thơ “*Tổ quốc em giàu lắm*” như thế nào?**

……………………………………………………………………………………………..……………………………………………………………………………………………..……………………………………………………………………………………………..

**3. Đọc khổ thơ 4 và 5 em thấy bạn nhỏ yêu những gì ở Tổ quốc ta?**

A. núi, sông B. khóm tre, con đò C. khóm tre, con đò, núi, sông

**4. Bạn nhỏ cảm thấy thế nào khi được là công dân nước Việt Nam?**

A. vui sướng, tự hào B. thú vị C. yên tâm

**IV. VẬN DỤNG:**

- HS vận dụng làm các bài tập ở VBT.

- Nhận xét, dặn dò.

**……………………………………………………………..**

**Thứ Tư ngày 29 tháng 3 năm 2023**

**Tiết 1: Anh văn**

**(Có GV chuyên trách dạy)**

**.......................................................................................**

**Tiết 2 + 3: Tiếng Việt**

**TPPCT193 + 194: NÚI QUÊ TÔI (tiết 1, 2)**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

**1. Năng lực đặc thù:**

- Đọc đúng các âm dễ lẫn do ảnh hưởng của phát âm địa phương, đọc đúng từ ngữ, câu, đoạn và toàn bộ bài Núi quê tôi. Bước đầu biết nhấn giọng các từ ngữ gợi tả, gợi cảm, biết nghỉ hơi ở chỗ có dấu câu.

- Nhận biết về phong cảnh của một vùng quê với vẻ đẹp của ngọn núi được tô điểm bởi nhiều màu xanh của sự vật. Cảm nhận được tình yêu quê hương của tác giả qua cách miêu tả ngọn núi quê hương.

- Tự tìm được câu chuyện, bài văn, bài thơ,...về quê hương, đất nước.

- Phát triển năng lực ngôn ngữ.

**2. Năng lực chung.**

- Năng lực tự chủ, tự học: lắng nghe, đọc bài và trả lời các câu hỏi. Nêu được nội dung bài.

- Năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo: tham gia trò chơi, vận dụng.

- Năng lực giao tiếp và hợp tác: tham gia đọc trong nhóm.

**3. Phẩm chất.**

- Phẩm chất yêu nước: Biết yêu quê hương, đất nước qua bài thơ.

- Phẩm chất nhân ái: Biết yêu quý bà và những người thân qua bài thơ.

- Phẩm chất chăm chỉ: Chăm chỉ đọc bài, trả lời câu hỏi.

- Phẩm chất trách nhiệm: Giữ trật tự, học tập nghiêm túc.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC.**

- Kế hoạch bài dạy, bài giảng Power point.

- SGK và các thiết bị, học liệu phụ vụ cho tiết dạy.

**III. HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC.**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** |
| **1. Mở đầu.**  - Mục tiêu: + Tạo không khí vui vẻ, khấn khởi trước giờ học.  + Kiểm tra kiến thức đã học của học sinh ở bài trước.  - Cách tiến hành: | |
| - GV tổ chức trò chơi để khởi động bài học.  + Câu 1: Ở 2 khổ thơ đầu , bạn nhỏ hỏi những điều gì về đất nước?  + GV nhận xét, tuyên dương.  + Câu 2: Bạn ấy đã tự suy nghĩ để trả lời câu hỏi đó như thế nào?  + Câu 3: Hai câu thơ cuối bài cho thấy bạn nhỏ đã nhận ra điều gì?  + Câu 4: Em có đồng ý với suy nghĩ của bạn nhỏ đã nhận ra điều gì?  - GV Nhận xét, tuyên dương.  - GV dẫn dắt vào bài mới | - HS tham gia trò chơi.  + Đọc và trả lời câu hỏi.  + Đọc và trả lời câu hỏi.  - HS lắng nghe. |
| **2. Hình thành kiến thức***.*  **-** Mục tiêu:  - Đọc đúng các âm dễ lẫn do ảnh hưởng của phát âm địa phương, đọc đúng từ ngữ, câu, đoạn và toàn bộ bài Núi quê tôi. Bước đầu biết nhấn giọng các từ ngữ gợi tả, gợi cảm, biết nghỉ hơi ở chỗ có dấu câu.  - Nhận biết về phong cảnh của một vùng quê với vẻ đẹp của ngọn núi được tô điểm bởi nhiều màu xanh của sự vật. Cảm nhận được tình yêu quê hương của tác giả qua cách miêu tả ngọn núi quê hương.  - Tự tìm được câu chuyện, bài văn, bài thơ,...về quê hương, đất nước.  + Phát triển năng lực ngôn ngữ.  **-** Cách tiến hành: | |
| **2.1. Hoạt động 1: Đọc văn bản.**  - Gv đọc cả bài ( đọc diễn cảm, nhấn giọng ở những từ ngữ giàu sức gợi tả, gợi cảm)  - Gv hướng dẫn đọc  - Đọc đúng các tiếng phát âm dễ bị sai  -Cách ngắt giọng ở những câu dài.  Từ xa xa,/trên con đường đất đỏ chạy về làng,/tôi đã trông thấy bóng núi quê tôi/ xanh thẫm trên nền trời mây trắng .// Lá cây bay như làn tóc của một bà tiên/đang hướng mặt về phía biển.//Lá bạch đàn,/ lá tre xanh tươi/ che rợp những con đường mòn quanh co lên đỉnh núi.//  + Nhấn giọng những từ ngữ gợi tả, gợi cảm.  -Gọi 3 hs đọc nối tiếp 3 đoạn trước lớp.  Đoạn 1: từ đầu đến nền trời mây trắng.  Đoạn 2:Tiếp theo đến một giếng đá  Đoạn 3: Phần còn lại  Hs làm việc nhóm 3, mỗi hs đọc 1 đoạn ( đọc nối tiếp 3 đoạn), đọc nối tiếp 1-2 lượt  Hs làm việc cá nhân: Đọc nhẩm toàn bài một lượt  -1hs đọc cả bài trước lớp  - Gv nhận xét việc luyện đọc của cả lớp  **2.2. Hoạt động 2: Trả lời câu hỏi.**  - GV gọi HS đọc và trả lời lần lượt 5 câu hỏi trong sgk. GV nhận xét, tuyên dương.  - GV hỗ trợ HS gặp khó khăn, lưu ý rèn cách trả lời đầy đủ câu.  + Câu 1:Tìm trong bài câu văn: tả đỉnh núi vào cuối thu sang đông, tả ngọn núi vào mùa hè?  + Câu 2: Chọn từ ngữ có tiếng “ xanh” phù hợp với từng sự vật được tả trong bài?    Câu 3: Tìm trong bài những câu văn có hình ảnh so sánh. Em thích hình ảnh nào?  Hs làm việc theo cặp  + Đọc thầm bài  + Hs tìm những câu văn có hình ảnh so sánh trong bài, hình ảnh so sánh em thích và nêu ý kiến trước lớp.  Gv mời đại diện nhóm trả lời và nhận xét.  Gv chốt: Về cuối thu sang đông, trên đỉnh núi có mây trắng bay như tấm khăn mòng; lá cây bay như làn tóc tiên của một bà tiên đang hướng mặt về phía biển.  Câu 4: Tác giả cảm nhận được những âm thanh nào, những hương thơm nào của vùng núi quê mình?  Câu 5:Nêu cảm nghĩ của em sau khi đọc bài Núi quê tôi  - GV mời HS nêu nội dung bài .  - GV chốt: ***Hiểu biết về cảnh đẹp của quê hương, từ đó thêm yêu quý , tự hào về quê hương, đất nước, có ý thức bảo vệ, giữ gìn những cảnh đẹp đó.***  **2.3. Hoạt động 3: Luyện đọc lại**  -Gv đọc diễn cảm cả bài  -1hs đọc lại cả bài  - GV nhận xét, tuyên dương. | - Hs lắng nghe.  - HS lắng nghe cách đọc.  Xanh thẫm, lá tre, che rợp, rười rượi,...  - 1 HS đọc toàn bài.  - HS quan sát  - HS đọc nối tiếp theo đoạn.  - HS luyện đọc theo nhóm 3.  - HS trả lời lần lượt các câu hỏi:  -Về cuối thu sang đông, trên đỉnh núi có mây trắng bay như tấm khăn mỏng. Còn về mùa hè, trong ánh chớp sáng lóa của cơn giông, cả ngọn núi hiện ra xanh mướt.  Hs tìm  -Từ xa xa, tác giả nghe thấy tiếng lá bạch đàn và lá tre reo, ngửi thấy hương thơm của chè xanh, của bếp nhà ai tỏa khói.  - HS nêu theo hiểu biết của mình.  - 2-3 HS nhắc lại nội dung bài.  - Hs lắng nghe |
| **3. Luyện viết***.*  **-** Mục tiêu:  + Ôn lại chữ viết hoa V, X thông qua viết ứng dụng  + Phát triển năng lực ngôn ngữ.  **-** Cách tiến hành: | |
| **3.1. Hoạt động 4: Ôn chữ viết hoa (làm việc cá nhân, nhóm 2)**  - GV dùng video giới thiệu lại cách viết chữ hoa V, X.  - GV viết mẫu lên bảng.  - GV cho HS viết bảng con (hoặc vở nháp).  - Nhận xét, sửa sai.  - GV cho HS viết vào vở.  - GV chấm một số bài, nhận xét tuyên dương.  **3.2. Hoạt động 5: Viết ứng dụng (làm việc cá nhân, nhóm 2).**  **a. Viết tên riêng.**  - GV mời HS đọc tên riêng.  - GV giới thiệu cho hs biết tên gọi trước đây của nước ta là Vạn Xuân  - GV yêu cầu HS viết tên riêng vào vở.  - GV nhận xét, tuyên dương, bổ sung.  **b. Viết câu.**  - GV yêu cầu HS đọc câu.  - GV giới thiệu câu ứng dụng:  - GV nhắc HS viết hoa các chữ trong câu thơ:G,T,V, X. Lưu ý cách viết thơ lục bát.  - GV cho HS viết vào vở.  - GV yêu cầu nhận xét chéo nhau trong bàn.  - GV chấm một số bài, nhận xét, tuyên dương. | - HS quan sát video.  - HS quan sát.  - HS viết bảng con.  - HS viết vào vở chữ hoa V, X.  - HS đọc tên riêng: Trấn Vũ, Thọ Xương.  - HS lắng nghe.  - HS viết tên riêng Trấn Vũ, Thọ Xương vào vở.  - 1 HS đọc yêu cầu:  Gió đưa cành trúc la đà  Tiếng chuông Trấn Vũ, canh gà Thọ Xương.  - HS lắng nghe.  - HS viết câu thơ vào vở.  - HS nhận xét chéo nhau. |
| **4. Vận dụng.**  - Mục tiêu:  + Củng cố những kiến thức đã học trong tiết học để học sinh khắc sâu nội dung.  + Vận dụng kiến thức đã học vào thực tiễn.  + Tạo không khí vui vẻ, hào hứng, lưu luyến sau khi học sinh bài học.  + Phát triển năng lực ngôn ngữ.  - Cách tiến hành: | |
| **-** GV tổ chức vận dụng để củng cố kiến thức và vận dụng bài học vào tực tiễn cho học sinh.  + Cho HS quan sát video cảnh núi quê tôi.  - Nhận xét, tuyên dương | - HS tham gia để vận dụng kiến thức đã học vào thực tiễn.  - HS quan sát video.  - Lắng nghe, rút kinh nghiệm. |
| **IV. Điều chỉnh sau bài dạy:**  .......................................................................................................................................  .......................................................................................................................................  .......................................................................................................................................  ....................................................................................................................................... | |

**..............................................................................**

**Tiết 4: Toán**

**TPPCT138: PHÉP TRỪ TRONG PHẠM VI 100 000 (T1)**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

**1. Năng lực đặc thù:**

[- Thực hiện được phé](https://blogtailieu.com/)p trừ trong phạm vi 100 000.

[- Tính nhẩm được phé](https://blogtailieu.com/)p trừ các số tròn nghìn, tròn chục ng[hìn trong phạm vi 100 000.](https://blogtailieu.com/)

[- So sánh được giá trị](https://blogtailieu.com/) của hai biểu thức liên quan đến phé[p cộng, trừ bằng cách tính](https://blogtailieu.com/) [giá trị cùa biếu thức](https://blogtailieu.com/).

[- Giải được bài toán th](https://blogtailieu.com/)ực tế liên quan đến phép trừ trong p[hạm vi 100 000.](https://blogtailieu.com/)

- Phát triển năng lực [tính toán, năng lực tư duy](https://blogtailieu.com/) [và lập luận toán học](https://blogtailieu.com/) và năng lực giải [quyết vấn đề.](https://blogtailieu.com/)

**2. Năng lực chung.**

- Năng lực tự chủ, tự học: lắng nghe, trả lời câu hỏi, làm bài tập.

- Năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo: tham gia trò chơi, vận dụng.

- Năng lực giao tiếp và hợp tác: hoạt động nhóm.

**3. Phẩm chất.**

- Phẩm chất nhân ái: Có ý thức giúp đỡ lẫn nhau trong hoạt động nhóm để hoàn thành nhiệm vụ.

- Phẩm chất chăm chỉ: Chăm chỉ suy nghĩ, trả lời câu hỏi; làm tốt các bài tập.

- Phẩm chất trách nhiệm: Giữ trật tự, biết lắng nghe, học tập nghiêm túc.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

- Kế hoạch bài dạy, bài giảng Power point.

- SGK và các thiết bị, học liệu phụ vụ cho tiết dạy.

**III. HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** |
| **1. Mở đầu.**  - Mục tiêu: + Tạo không khí vui vẻ, khấn khởi trước giờ học.  + Kiểm tra kiến thức đã học của học sinh ở bài trước.  - Cách tiến hành: | |
| - GV tổ chức cho HS khởi động bài học qua một số câu hỏi:  + Câu 1: Tiết toán hôm trước các em học bài gì?  + Câu 2: Nêu các bước thực hiện phép cộng:  63 121 + 8 294 = ?  - GV Nhận xét, tuyên dương.  - GV dẫn dắt vào bài mới | - HS tham gia khởi động.  + Trả lời:...  + Trả lời:..  - HS lắng nghe. |
| **2. Hình thành kiến thức.**  **-** Mục tiêu:  [+ Thực hiện được phé](https://blogtailieu.com/)p trừ trong phạm vi 100 000.  [+ Tính nhẩm được phé](https://blogtailieu.com/)p trừ các số tròn nghìn, tròn chục ng[hìn trong phạm vi 100 000.](https://blogtailieu.com/)  [+ So sánh được giá trị](https://blogtailieu.com/) của hai biểu thức liên quan đến phé[p cộng, trừ bằng cách tính](https://blogtailieu.com/) [giá trị cùa biếu thức](https://blogtailieu.com/).  [+ Giải được bài toán th](https://blogtailieu.com/)ực tế liên quan đến phép trừ trong p[hạm vi 100 000.](https://blogtailieu.com/)  **-** Cách tiến hành: | |
| **a) Khám phá:**  - GV cho 3 HS đứng tại chỗ đọc lời thoại của Nam, [Mai và Rô-bốt trong](https://blogtailieu.com/)  [để dẫn ra tình huống](https://blogtailieu.com/).    [- GV hướng dẫn HS lậ](https://blogtailieu.com/)p phép tính: Muốn biết số dâ[n của phường Việt ở hơn](https://blogtailieu.com/) [số dân của phường M](https://blogtailieu.com/)ai ở là bao nhiêu, ta phải làm phép tí[nh gì?](https://blogtailieu.com/)  [Từ đó dẫn ra phép trừ](https://blogtailieu.com/): 23 285 - 12 967 = ?  - GV: Ta có thể thực hiện phép trừ này như [thế nào?](https://blogtailieu.com/)  [- GV nêu:](https://blogtailieu.com/) Đặt tính và tính tương tự như phép trừ [hai số có bón chữ số mà các em đã học.](https://blogtailieu.com/)  - [GV gọi HS nêu cách đặ](https://blogtailieu.com/)t tính rồi tính:    [Để củng cố các](https://blogtailieu.com/)h thực hiện phép tính, GV cho H[S làm thêm một phép trừ:](https://blogtailieu.com/)  Đặt tín[h ròi tính: 47 549 - 9 374.](https://blogtailieu.com/)  - GV cho HS làm bài tập vào vở nháp.  - Gọi HS nêu kết quả, HS nhận xét lẫn nhau  **-** GV nhận xét, tuyên dương.  **b)** [**Hoạt động**](https://blogtailieu.com/)  [**Bài 1. (Làm việc cá nhân): Tính**](https://blogtailieu.com/)    [- GV cho HS nêu yêu c](https://blogtailieu.com/)ầu của bài rồi làm bài.  [-Sau khi làm xong bài,](https://blogtailieu.com/) GV có thể cho HS đổi vở, kiếm tra, [chữa bài cho nhau.](https://blogtailieu.com/)  [-Khi chữa bài, GV có t](https://blogtailieu.com/)hể yêu cầu HS nêu cách tính một số phép tính.  - Gọi hs nhận xét  - GV nhận xét  [***GV chốt: BT1 Củng cố thực hiệ***](https://blogtailieu.com/)***n tính trừ số có năm chữ số cho số*** [***có ba, bổn, năm chữ số.***](https://blogtailieu.com/)  **Bài 2. (Làm việc cá nhân): Đặt tính rồi tính**    [- GV cho HS nêu yêu c](https://blogtailieu.com/)ầu của bài rồi làm bài vào vở.  - GV: Khi đặt tính em cần lưu ý điều gì?  - GV: Khi [cộng hai số không cù](https://blogtailieu.com/)ng sổ chữ số nếu đặt tính k[hông đúng thì khi tính sẽ được kết quả sai).](https://blogtailieu.com/)  - [Sau khi làm xong bài,](https://blogtailieu.com/) GV có thể cho HS đổi vở, kiềm tra, c[hữa bài cho nhau rồi GV](https://blogtailieu.com/) [chữa bài.](https://blogtailieu.com/)  - GV gọi HS trình bày kết quả bài làm.  - Gọi hs nhận xét  - GV nhận xét  ***GV chốt:*** [***Bài 2 Củng cổ cách đặ***](https://blogtailieu.com/)***t tính và tính phép trừ số có năm c***[***hữ số cho số có hai, bổn,***](https://blogtailieu.com/) ***năm chữ số.***  **Bài 3. (Làm việc cá nhân): Tính nhẩm (theo mẫu)**  - GV cho HS nêu yêu cầu của bài, đọc phần phép tính mẫu [rồi làm bài.](https://blogtailieu.com/)    - Gọi HS trình bày bài làm – NX và nêu cách nhẩm từng trư[ờng hợp.](https://blogtailieu.com/)  ***GV chốt:*** [***Bài 3 Giúp HS biết cách***](https://blogtailieu.com/) ***tính nhẩm phép cộng hai số tròn ng***[***hìn trong phạm vi 20 000.***](https://blogtailieu.com/)  **Bài 4. (Làm việc cá nhân): Giải toán**  [GV cho HS đọc để bà](https://blogtailieu.com/)i và tìm hiếu đề bài.  [GV: B](https://blogtailieu.com/)ài toán cho biết gì, hỏi gì? Trước hết [phải tìm gì? Phải làm phép](https://blogtailieu.com/) tính gì? [GV cho HS làm bài](https://blogtailieu.com/) vào vở.  GV gọi 1 HS lên bảng làm  - Gọi hs nhận xét - GV nhận xét.  ***GV chốt:*** [***Bài 4 Cùng cố cách giải***](https://blogtailieu.com/) ***và trình bày bài giải bài toán thực tế li***[***ên quan đến phép cộng.***](https://blogtailieu.com/) | - 3 HS đọc lời thoại  - Muốn biết số dâ[n của phường Việt ở hơn](https://blogtailieu.com/) [số dân của phường M](https://blogtailieu.com/)ai ở là bao nhiêu, ta phải làm phép trừ: 23 285 - 12 967 = ?  - Ta thực hiện phép trừ này theo 2 bước: Đặt tính và tính  [- HS nêu cách thực hiện đặ](https://blogtailieu.com/)t tính rồi tính:  - HS làm bài tập vào vở nháp.  - HS nêu kết quả, HS nhận xét.  [- HS nêu yêu c](https://blogtailieu.com/)ầu - làm bài.  - HS đổi vở, kiếm tra, [chữa bài cho nhau.](https://blogtailieu.com/)  - HS nêu cách tính một số phép tính.  - HS nhận xét.  [- HS nêu yêu c](https://blogtailieu.com/)ầu - làm bài.  Khi đặt tính em cần lưu ý viết các chữ sổ cùng hàng ph[ải thẳng cột với](https://blogtailieu.com/) nhau.  - HS đổi vở, kiếm tra, [chữa bài cho nhau.](https://blogtailieu.com/)  - HS nhận xét  - HS nêu yêu cầu, đọc phần phép tính mẫu [rồi làm bài.](https://blogtailieu.com/)  - HS trình bày bài làm – NX và nêu cách nhẩm.  a) 15 000-7 000=8 000  b) 12 000-5 000=7 000  c) 17 000-8 000=9 000  -[HS đọc để bà](https://blogtailieu.com/)i và tìm hiếu đề bài.  Bài giải  [Sau](https://blogtailieu.com/) tháng 1, nhà máy còn lại số ô tô [là:](https://blogtailieu.com/) 24 500- 10 600= 13 900 (xe)  Nhà máy còn lại số xe ô tô l[à:](https://blogtailieu.com/)  13 900 - 9 500 = 4 400 (xe)  Đáp số: 4 400 xe ô tô  - HS nhận xét. |
| **3. Vận dụng.**  - Mục tiêu:  + Củng cố những kiến thức đã học trong tiết học để học sinh khắc sâu nội dung.  + Vận dụng kiến thức đã học vào thực tiễn.  + Tạo không khí vui vẻ, hào hứng, lưu luyến sau khi học sinh bài học.  - Cách tiến hành: | |
| **-** GV tổ chức vận dụng bằng các hình thức như trò chơi, hái hoa,...sau bài học để học sinh  [Thực hiện được phé](https://blogtailieu.com/)p trừ trong phạm vi 100 000.  - Nhận xét, tuyên dương | - HS tham gia để vận dụng kiến thức đã học vào thực tiễn.  + HS trả lời:..... |
| **4. Điều chỉnh sau bài dạy:**  .......................................................................................................................................  .......................................................................................................................................  ....................................................................................................................................... | |

---------------------------------------------------------------

**Buổi chiều**

**Tiết 1: Tiếng Việt tăng cường**

**TPPCT56: ÔN TẬP**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

**1. Năng lực đặc thù:**

- Giúp học sinh củng cố kiến thức, kĩ năng:

+ Đọc đúng các âm dễ lẫn do ảnh hưởng của phát âm địa phương.

**+** Nhận diện được những từ ngữ có nghĩa giống nhau.

+ Tìm được các từ ngữ có nghĩa giống với các từ cho trước.

+ Đặt được câu văn có hình ảnh so sánh.

**2. Năng lực chung.**

- Năng lực tự chủ, tự học: lắng nghe, viết bài đúng, kịp thời và hoàn thành các nội dung trong SGK.

- Năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo: tham gia trò chơi, vận dụng.

- Năng lực giao tiếp và hợp tác: Tham gia làm việc nhóm trong các hoạt động học tập.

**3. Phẩm chất.**

- Phẩm chất yêu nước: Biết yêu quê hương, đất nước qua quan sát và tìm hiểu các hình ảnh trong bài.

- Phẩm chất nhân ái: Biết yêu quý và tôn trọng bạn trong làm việc nhóm.

- Phẩm chất chăm chỉ: Chăm chỉ viết bài, trả lời câu hỏi.

- Phẩm chất trách nhiệm: Giữ trật tự, học tập nghiêm túc.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

- Kế hoạch bài dạy, bài giảng Power point.

- SGK và các thiết bị, học liệu phụ vụ cho tiết dạy.

**III. HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC**

- HS làm bài cá nhân vào vở.

- Chia sẻ trước lớp, nhận xét.

**1. a) Chọn *chống/trống* điền vào chỗ chấm để tạo từ:**

- ………..chọi; …………dịch; …………đồng; ………… trải; gà …………….; ……………vắng

**b) Chọn *chuyền/truyền* điền vào chỗ chấm để tạo từ:**

- ………..tin; tuyên …………; gia …………….; …………… bệnh; dây …………; …………dịch

**2. Nối các cặp từ có nghĩa giống nhau:**

phân vân siêng năng đỡ dần huyên náo khoan khoái

cần mẫn nhộn nhịp lưỡng lự thoải mái hỗ trợ

**3. Dựa vào hình ảnh so sánh có ở mỗi câu, điền vào cột thích hợp:**

a. Cầu Thê Húc màu son, cong cong như con tôm dẫn vào đền Ngọc Sơn.

b. Xen vào giữa nhứng đám đá tai mèo, những nương đỗ, nương ngô xanh um trông như những ô bàn cờ.

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| Sự vật 1 | Từ so sánh | Sự vật 2 | Đặc điểm giống nhau |
| ……………………….. | …………… | ……………………….. | ……………………….. |
| ……………………….. | …………… | ……………………….. | ……………………….. |

**4. Quan sát tranh, viết câu có hình ảnh so sánh.**

**IV. VẬN DỤNG:**

- HS vận dụng làm các bài tập ở VBT.

- Nhận xét, dặn dò.

**……………………………………………………**

**Tiết 2: Mĩ thuật**

**(Có Gv chuyên trách dạy)**

**...........................................................................................**

**Tiết 3: Toán tăng cường**

**TPPCT56: ÔN TẬP**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

***1. Kiến thức, kĩ năng:***

- Giúp học sinh củng cố kiến thức, kĩ năng:

[+ Thực hiện được phé](https://blogtailieu.com/)p trừ trong phạm vi 100 000.

[+ Tính nhẩm được phé](https://blogtailieu.com/)p trừ các số tròn nghìn, tròn chục ng[hìn trong phạm vi 100 000.](https://blogtailieu.com/)

[+ So sánh được giá trị](https://blogtailieu.com/) của hai biểu thức liên quan đến phé[p cộng, trừ bằng cách tính](https://blogtailieu.com/) [giá trị cùa biếu thức](https://blogtailieu.com/).

[+ Giải được bài toán th](https://blogtailieu.com/)ực tế liên quan đến phép trừ trong p[hạm vi 100 000.](https://blogtailieu.com/)

***2. Năng lực chung:***

- Năng lực tự chủ, tự học: lắng nghe, trả lời câu hỏi, làm bài tập.

- Năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo: tham gia trò chơi, vận dụng.

- Năng lực giao tiếp và hợp tác: hoạt động nhóm.

***3. Phẩm chất:***

- Phẩm chất nhân ái: Có ý thức giúp đỡ lẫn nhau trong các hoạt động học tập để hoàn thành nhiệm vụ.

- Phẩm chất chăm chỉ: Chăm chỉ suy nghĩ, trả lời câu hỏi; làm tốt các bài tập.

- Phẩm chất trách nhiệm: Giữ trật tự, biết lắng nghe, học tập nghiêm túc.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

***1. Giáo viên:*** Vở bài tập Toán; các hình ảnh trong SGK

***2. Học sinh:*** Vở bài tập toán, bút, thước

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY - HỌC CHỦ YẾU:**

- HS làm bài cá nhân vào vở.

- Chia sẻ trước lớp, nhận xét.

**A/ TRẮC NGHIỆM**

***Khoanh vào chữ đặt trước câu trả lời đúng hoặc làm theo yêu cầu:***

**Câu 1: Tìm số biết: ………. – 1 381 x 9 = 28 410**

A. 40 284 B. 41 920 C. 42 941 D. 40 839

**Câu 2: Giá trị của biểu thức 18 394 + 29 480 + 14 829 là:**

A. 62 703 B. 60 278 C. 61 283 D. 62 030

**Câu 3. Kết quả của phép tính 10 235 + 20 142 là:**

A. 30 367 B. 30 376 C. 30 377 D. 30 733

**B/ TỰ LUẬN**

**Bài 1. Đặt tính rồi tính.**

13 355 – 9 324 23 216 - 8107 62 102 – 23 701

**Bài 2. Tính giá trị của biểu thức sau:**

a. 8 674 + 5 600 – 1 367 =…………………………..…………………………………..

= …………………………..…………………………………

b. 19 989 – ( 7 644 + 1 890) = ……………………….…………………………………

= …………………………………………………………

**Bài 3.** Tính hiệu của số lớn nhất có năm chữ số khác nhau và số bé nhất có bốn chữ số.

**Bài 4:** Viết các số có năm chữ số từ các số 1, 0, 7, 2, 6. Tìm tổng của số lớn nhất và số bé nhất có 5 chữ số khác nhau từ các số viết được.

**IV. VẬN DỤNG:**

- HS vận dụng làm các bài tập ở VBT.

- Nhận xét, dặn dò.

**……………………………………………………**

**Thứ Năm ngày 30 tháng 3 năm 2023**

**Tiết 1: Tiếng Việt**

**TPPCT 195: LUYỆN TẬP: TỪ NGỮ CÓ NGHĨA GIỐNG NHAU. SO SÁNH**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

**1. Năng lực đặc thù:**

- Nhận diện được những từ ngữ có nghĩa giống nhau.

- Tìm được các từ ngữ có nghĩa giống với các từ cho trước.

- Đặt được câu văn có hình ảnh so sánh.

- Phát triển năng lực ngôn ngữ.

**2. Năng lực chung.**

- Năng lực tự chủ, tự học: lắng nghe, viết bài đúng, kịp thời và hoàn thành các nội dung trong SGK.

- Năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo: tham gia trò chơi, vận dụng.

- Năng lực giao tiếp và hợp tác: Tham gia làm việc nhóm trong các hoạt động học tập.

**3. Phẩm chất.**

- Phẩm chất yêu nước: Biết yêu quê hương, đất nước qua quan sát và tìm hiểu các hình ảnh trong bài.

- Phẩm chất nhân ái: Biết yêu quý và tôn trọng bạn trong làm việc nhóm.

- Phẩm chất chăm chỉ: Chăm chỉ viết bài, trả lời câu hỏi.

- Phẩm chất trách nhiệm: Giữ trật tự, học tập nghiêm túc.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

- Kế hoạch bài dạy, bài giảng Power point.

- SGK và các thiết bị, học liệu phụ vụ cho tiết dạy.

**III. HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** |
| **1. Mở đầu.**  - Mục tiêu: + Tạo không khí vui vẻ, khấn khởi trước giờ học.  - Cách tiến hành: | |
| - GV tổ chức trò chơi để khởi động bài học.  + Câu 1:Tìm trong bài câu văn: tả đỉnh núi vào cuối thu sang đông, tả ngọn núi vào mùa hè?  + Câu 2: Chọn từ ngữ có tiếng “ xanh” phù hợp với từng sự vật được tả trong bài?  - GV nhận xét, tuyên dương  - GV dẫn dắt vào bài mới | - HS tham gia chơi:  - 1 HS đọc bài và trả lời:  - 1 HS đọc bài và trả lời: |
| **2. Hình thành kiến thức***.*  - Mục tiêu:  Nhận diện được những từ ngữ có nghĩa giống nhau.  - Tìm được các từ ngữ có nghĩa giống với các từ cho trước.  - Đặt được câu văn có hình ảnh so sánh.  + Phát triển năng lực ngôn ngữ.  - Cách tiến hành: | |
| **2.1. Hoạt động 1: (làm việc cá nhân, nhóm)**  **Bài 1. Tìm trong các câu in đậm những từ ngữ có nghĩa giống nhau.**  - Gv gọi hs đọc yêu cầu bài 1  **+** Đọc thầm đoạn văn  + Đọc những câu in đậm  + Tìm những từ ngữ có nghĩa giống nhau trong các câu in đậm  **Rừng cây im lặng quá.** Một tiếng lá rơi lúc này cũng có thể khiến người ta giật mình. Gió bắt đầu thổi rào rào. **Phút yên tĩnh của rừng ban mai dần biến đi.** Nắng bốc hương hoa tràm thơm ngây ngất. Gió đưa mùi hương ngọt lan xa, phảng phất khắp rừng.  - GV mời HS đọc yêu cầu bài 1.  - Giao nhiệm vụ cho các nhóm làm việc:  - Mời đại diện nhóm trình bày.  - Mời các nhóm nhận xét, bổ sung.  - Nhận xét, chốt đáp án:  Im lặng, yên tĩnh, tĩnh lặng  **Bài 2. Chọn từ ( sừng sững, chăm chỉ, vàng ruộm) thay cho mỗi từ in đậm trong câu)**  - GV mời HS nêu yêu cầu bài tập 2.  - GV giao nhiệm vụ cho HS suy nghĩ.  - Mời HS đọc từ đã lựa chọn.  - Mời HS khác nhận xét.  - GV nhận xét, tuyên dương, bổ sung.  Gv chốt: ( chịu khó-chăm chỉ;vàng rực-vàng ruộm;hùng vĩ- sừng sững)  **Hoạt động 2: làm việc cá nhân**  **Bài 3:**  - GV yêu cầu HS đọc yêu cầu bài 3.  - Yêu cầu học sinh làm việc cá nhân  - Gọi hs trả lời  - GV nhận xét, tuyên dương, chốt đáp án | *Đọc yêu cầu*  *Đọc bài 1*  *Đại diện nhóm trả lời*  Đọc bài tập 2  Lắng nghe  Đọc bài tập 3  1 -2 học sinh trả lời |
| **3. Vận dụng.**  - Mục tiêu:  + Củng cố những kiến thức đã học trong tiết học để học sinh khắc sâu nội dung.  + Vận dụng kiến thức đã học vào thực tiễn.  + Tạo không khí vui vẻ, hào hứng, lưu luyến sau khi học sinh bài học.  + Phát triển năng lực ngôn ngữ.  - Cách tiến hành: | |
| Gv hướng dẫn tìm văn bản theo yêu cầu nêu trong sách học sinh. Gv nhắc hs đọc ví dụ để biết cách chọn bài đọc theo chủ đề.  -Hs có thể ghi chép các thông tin cơ bản vào phiếu đọc sách của mình.  Hs nào tìm được câu chuyện, bài thơ theo yêu cầu có thể mang sách vở , truyện đến lớp thì tự đọc hoặc đọc trong nhóm, còn hs nào chưa tìm được thì đọc văn bản được giới thiệu trong sách.  - Nhận xét, đánh giá tiết dạy. | - HS tìm văn bản.  Tên bài đọc là gì? Bài viết về nơi nào? Ở đâu? Cách tác giả miêu tả có gì hay?  - HS lắng nghe, về nhà thực hiện. |
| **IV. Điều chỉnh sau bài dạy:**  .......................................................................................................................................  .......................................................................................................................................  ....................................................................................................................................... | |

**...................................................................................**

**Tiết 2: Toán**

**TPPCT139: PHÉP TRỪ TRONG PHẠM VI 100 000 (T2)**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

**1. Năng lực đặc thù:**

- Thực hiện được phép trử tro[ng phạm vi 100 000;](https://blogtailieu.com/)

- Tính [nhấm được phép trừ h](https://blogtailieu.com/)ai sổ tròn chục nghìn, tròn nghìn

- S[o sánh được giá trị của hai](https://blogtailieu.com/) [biểu thức có liên quan](https://blogtailieu.com/) đến phép cộng, trừ bằng cách tính giá trị của biểu thức

- Giải [được bài toán thực tế l](https://blogtailieu.com/)iên quan đến phép cộng, phép trừ.

- Phát triển năng lực [tính toán, năng lực tư duy](https://blogtailieu.com/), [lập luận toán học](https://blogtailieu.com/) và năng lực giải [quyết vấn đề.](https://blogtailieu.com/)

**2. Năng lực chung.**

- Năng lực tự chủ, tự học: lắng nghe, trả lời câu hỏi, làm bài tập.

- Năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo: tham gia trò chơi, vận dụng.

- Năng lực giao tiếp và hợp tác: hoạt động nhóm.

**3. Phẩm chất.**

- Phẩm chất nhân ái: Có ý thức giúp đỡ lẫn nhau trong hoạt động nhóm để hoàn thành nhiệm vụ.

- Phẩm chất chăm chỉ: Chăm chỉ suy nghĩ, trả lời câu hỏi; làm tốt các bài tập.

- Phẩm chất trách nhiệm: Giữ trật tự, biết lắng nghe, học tập nghiêm túc.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

- Kế hoạch bài dạy, bài giảng Power point.

- SGK và các thiết bị, học liệu phục vụ cho tiết dạy.

**III. HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** | |
| **1. Mở đầu:**  - Mục tiêu: + Tạo không khí vui vẻ, khấn khởi trước giờ học.  + Kiểm tra kiến thức đã học của học sinh ở bài trước.  - Cách tiến hành: | | |
| - GV tổ chức cho HS khởi động bài học qua một số câu hỏi:  + Câu 1: Tiết toán hôm trước các em học bài gì?  + Câu 2:  [Muốn thực hiện phé](https://blogtailieu.com/)p trừ trong phạm vi 100 000 ta làm thế nào?  - GV Nhận xét, tuyên dương.  - GV dẫn dắt vào bài mới | | - HS tham gia khởi động  + Trả lời:  + Trả lời:  [Muốn thực hiện phé](https://blogtailieu.com/)p trừ trong phạm vi 100 000 ta làm theo 2 bước:  Bước 1: Đặt tính/ Bước 2: Tính.  - HS lắng nghe. |
| **2. Luyện tập***:*  **-** Mục tiêu:  + Thực hiện được phép trử tro[ng phạm vi 100 000.](https://blogtailieu.com/)  + Tính [nhấm được phép trừ h](https://blogtailieu.com/)ai sổ tròn chục nghìn, tròn nghìn.  + S[o sánh được giá trị của hai](https://blogtailieu.com/) [biểu thức có liên quan](https://blogtailieu.com/) đến phép cộng, trừ bằng cách tính giá trị của biểu thức.  + Giải [được bài toán thực tế l](https://blogtailieu.com/)iên quan đến phép cộng, phép trừ.  **-** Cách tiến hành: | | |
| [**Bài 1. (Làm việc cá nhân)**](https://blogtailieu.com/) **Tính nhẩm (theo mẫu)**  - GV cho HS nêu yêu cầu của bài, đọc phần phép tính mẫu [rồi làm bài.](https://blogtailieu.com/)      - GV gọi HS nối tiếp trình bày kết quả trước lớp. Kết hợp nêu cách nhẩm từng tr[ường hợp](https://blogtailieu.com/).  **-** HS **+** GV nhận xét, tuyên dương.  ***GV chốt:*** [***Bài 1 Giúp HS biết cá***](https://blogtailieu.com/)***ch tính nhẩm phép trừ hai số trò***[***n chục nghìn, tròn nghìn***](https://blogtailieu.com/) ***trong phạm vi 100 000.***  **Bài 2. (Làm việc cá nhân – cặp đôi): Đặt tính rồi tính**    [- GV cho HS nêu yêu c](https://blogtailieu.com/)ầu của bài rồi làm bài vào vở.  - GV: Khi đặt tính em cần lưu ý điều gì?  - GV: Khi [cộng hai số không cù](https://blogtailieu.com/)ng sổ chữ số nếu đặt tính k[hông đúng thì khi tính sẽ được kết quả sai.](https://blogtailieu.com/)  - [Sau khi làm xong bài,](https://blogtailieu.com/) GV có thể cho HS đổi vở, kiềm tra, c[hữa bài cho nhau rồi GV](https://blogtailieu.com/) [chữa bài.](https://blogtailieu.com/)  - GV gọi HS trình bày kết quả trước lớp. Kết hợp nêu cách thực hiện một số phép tính.  **-** HS **+** GV nhận xét, tuyên dương.  ***GV chốt:*** [***Bài 2 Củng cổ cách đặ***](https://blogtailieu.com/)***t tính và tính phép trừ trong phạm vi 100 000***  **Bài 3. (Làm việc cá nhân – cặp đôi): Trong hai biểu thức dưới đây, biểu thức nào có giá trị lớn hơn?**    [[GV cho HS nêu yêu c](https://blogtailieu.com/)ầu của bài,](https://blogtailieu.com/)  [[GV hướng dẫn](https://blogtailieu.com/) HS cách làm rối làm bài: Tính giá trị [cùa hai biểu thửc, so sánh](https://blogtailieu.com/) hai giá trị tính được rối kết luận.](https://blogtailieu.com/)  - [HS tự làm bài.](https://blogtailieu.com/)  - GV yêu cầu HS trình bày kết quả và nêu cách tính từng trường [hợ](https://blogtailieu.com/)p.  - GV gọi HS nhận xét.  - GV nhận xét, tuyên dương.  ***GV chốt:*** [***Bài 3 Giúp HS biết cách***](https://blogtailieu.com/) ***so sánh giá trị cùa hai biểu thức có l***[***iên quan đến phép cộng,***](https://blogtailieu.com/)[***phép trừ.***](https://blogtailieu.com/)  **Bài 4. (Làm việc cá nhân): Giải toán**  [GV cho HS đọc để bà](https://blogtailieu.com/)i và tìm hiếu đề bài.  [GV: B](https://blogtailieu.com/)ài toán cho biết gì, hỏi gì? Trước hết [phải tìm gì? Phải làm phép](https://blogtailieu.com/) tính gì? [GV cho HS làm bài](https://blogtailieu.com/) vào vở.  GV yêu cầu HS trình bày bài giải trên bảng  - GV gọi HS nhận xét. Hỏi để kiểm tra bài làm dưới lớp.  - GV nhận xét, tuyên dương.  ***GV chốt:*** [***Bài 4 Cùng cố cách giả***](https://blogtailieu.com/)***i và trình bày bài giải của bài toán th***[***ực tế bằng hai bước tính***](https://blogtailieu.com/) ***liên quan đến ít hơn.***  **Bài 5. (Làm việc nhóm lớp): Tìm chữ số thích hợp.**  [Đây là bài tập](https://blogtailieu.com/) “nâng cao” dành cho HS khá, giỏi; d[o đó không yêu cẩu tất cả](https://blogtailieu.com/) [HS làm bài này.](https://blogtailieu.com/)  [GV cho HS đọc đề bà](https://blogtailieu.com/)i và tìm hiểu đề bài, suy nghĩ tìm các[h giải.](https://blogtailieu.com/)  [GV có thể hướng dẫn](https://blogtailieu.com/) HS cách làm: Tìm sổ lớn nhất có nă[m chữ số và số bé nhất có](https://blogtailieu.com/) ba chữ sổ khác nhau rồi tính hiệu của hai số tìm được.  [Chẳng hạn, GV có th](https://blogtailieu.com/)ể hỏi HS: Trước hết phải tìm gì? Sau [đó phải làm phép tính gì?](https://blogtailieu.com/)  b [GV cho HS làm bài](https://blogtailieu.com/)  Gọi HS trình bày kết quả bài làm.  - GV gọi HS nhận xét.  - GV nhận xét, tuyên dương.  ***GV chốt:*** [***Bài 5 Cùng cố vé tìm s***](https://blogtailieu.com/)***ố lớn nhất, số bé nhất và tính hiệu*** [***của hai số trong phạm vi***](https://blogtailieu.com/)[***100 000.***](https://blogtailieu.com/) | - HS nêu yêu cầu  - HS nối tiếp trình bày kết quả Kết hợp nêu cách nhẩm:  a) 60 000-20 000=40 000  90 000-70 000=20 000  100 000-40 000=60 000  b) 57 000-3 000= 54 000  43 000-8 000= 35 000  86 000-5 000=81 000  - HS nhận xét.  [- HS nêu yêu c](https://blogtailieu.com/)ầu - làm bài.  Khi đặt tính em cần lưu ý viết các chữ sổ cùng hàng ph[ải thẳng cột với](https://blogtailieu.com/) nhau.  - HS đổi vở, kiếm tra, [chữa bài cho nhau.](https://blogtailieu.com/)  - HS nhận xét.  [- HS nêu yêu](https://blogtailieu.com/) cầu  a) [70 000 - 9 000 + 6 02](https://blogtailieu.com/)3  [= 61 000 + 6 023](https://blogtailieu.com/)  [= 67 023.](https://blogtailieu.com/)  .  b) 93279 - 3 279 - [20 000](https://blogtailieu.com/)  = 90 000 - 20 00[0](https://blogtailieu.com/)  = 70 000.  [Biếu thức ở câu b có gi](https://blogtailieu.com/)á trị lớn hơn.  - [HS đọc để bà](https://blogtailieu.com/)i và tìm hiếu đề bài.  Bài giải  Đoạn đường xuống dốc dài là:  6 700 - 2 900 = 3 800 (m) Đường từ nhà An đến thị xã dài là: 6 700 + 3 800 = 10 500 (m) Đáp số: 10 500 m.  [Số lớn nhẵt có năm c](https://blogtailieu.com/)hữ só là 99 999.  [Số bé nhất có ba chữ](https://blogtailieu.com/) số khác nhau là 102.  [Hiệu của hai số đó là:](https://blogtailieu.com/) 99 999 - 102 = 99 897.  - HS nhận xét. | |
| **3. Vận dụng.**  - Mục tiêu:  + Củng cố những kiến thức đã học trong tiết học để học sinh khắc sâu nội dung.  + Vận dụng kiến thức đã học vào thực tiễn.  + Tạo không khí vui vẻ, hào hứng, lưu luyến sau khi học sinh bài học.  - Cách tiến hành: | | |
| **-** GV tổ chức vận dụng bằng các hình thức như trò chơi, hái hoa,...sau bài học để học sinh biết:  + Thực hiện được phép trử tro[ng phạm vi 100 000.](https://blogtailieu.com/)  + Tính [nhấm được phép trừ h](https://blogtailieu.com/)ai sổ tròn chục nghìn, tròn nghìn.  + S[o sánh được giá trị của hai](https://blogtailieu.com/) [biểu thức có liên quan](https://blogtailieu.com/) đến phép cộng, trừ bằng cách tính giá trị của biểu thức.  + Giải [được bài toán thực tế l](https://blogtailieu.com/)iên quan đến phép cộng, phép trừ.  - Nhận xét, tuyên dương | - HS tham gia để vận dụng kiến thức đã học vào thực tiễn.  + HS trả lời:..... | |
| **4. Điều chỉnh sau bài dạy:**  .......................................................................................................................................  .......................................................................................................................................  ....................................................................................................................................... | | |

---------------------------------------------------------------

**Tiết 3: Thể dục**

**(Có GV chuyên trách dạy)**

**...............................................................................................**

**Tiết 4: Đạo đức**

**TPPCT28: EM XỬ LÝ BẤT HÒA VỚI BẠN (Tiết 2)**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT**

**1. Kiến thức:**

Với bài này, HS:

- Thực hiện được một số cách đơn giản, phù hợp để xử lí bất hoà với bạn bè;

- Sẵn sàng giúp bạn bè xử lí bất hoà với nhau.

Bài học này góp phần hình thành và phát triển cho HS:

**2. Năng lực:**

***Năng lực chung:***

- Giao tiếp và hợp tác: Thực hiện được một số cách đơn giản, phù hợp để xử lí bất hoà với bạn bè và sẵn sàng giúp bạn bè xử lí bất hoà với nhau.

- Giải quyết vấn đề và sáng tạo: Xử lí được các tình huống bất hoà với bạn bè và giúp đỡ bạn bè xử lí được các tình huống bất hoà phù hợp.

***Năng lực đặc thù:***

- Nhận thức chuẩn mực hành vi: Nhận biết được một số cách đơn giản, phù hợp để xử lí bất hoà với bạn bè và các cách giúp bạn xử lí bất hoà với nhau.

- Đánh giá hành vi của bản thân và người khác: Thể hiện được thái độ không đồng tình với tình huống bất hoà và thái độ tích cực, sẵn sàng giúp bạn bè xử lí bất hoà với nhau.

- Điều chỉnh hành vi:

+ Thực hiện được một số cách đơn giản, phù hợp để xử lí bất hoà với bạn bè.

+ Sẵn sàng giúp bạn bè xử lí bất hoà với nhau.

**3. Phẩm chất:**

- Trách nhiệm: Có ý thức chủ động xử lí bất hoà với bạn bè.

- Nhân ái: Có thái độ yêu thương, tôn trọng bạn bè khi xử lí bất hoà với bạn bè và sẵn sàng giúp bạn bè xử lí bất hoà với nhau.

**II. THIẾT BỊ DẠY HỌC**

**- GV**: SGK Đạo đức 3, Vở bài tập Đạo đức 3, bài giảng điện tử, máy tính, máy chiếu (nếu có), giấy A3, các hình ảnh trong SGK.

**- HS:** SGK Đạo đức 3, Vở bài tập Đạo đức 3, bút, viết, bảng con, phấn; bút lông viết bảng.

**III. HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC**

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GV** | **HOẠT ĐỘNG CỦA HS** |
| **1. Mở đầu.**  **Mục tiêu:** Khơi gợi cảm xúc, giúp HS xác định được chủ đề bài học: Em xử lí bất hòa với bạn.  **Cách tiến hành:**  - GV cho HS chơi một trò chơi  - Liên hệ trò chơi, giới thiệu bài: Em xử lí bất hòa với bạn (T2) | - Lớp tham gia chơi trò chơi: Kết bạn  - HS chia sẻ ý kiến  - HS lằng nghe |
| **2. Hình thành kiến thức.**  **2.1. Hoạt động 1: Em xử lý bất hòa**  **Mục tiêu:** Thực hiện được một số cách đơn giản, phù hợp để xử lí bất hoà với bạn bè.  **Cách tiến hành:**  - GV hướng dẫn HS chia nhóm 4 hoặc nhóm 6, các nhóm bốc thăm chọn 1 trong 2 tranh trong SGK để quan sát.    - GV có thể phát giấy A4 cho HS viết lại kết quả thảo luận để thuyết trình.  - GV mời đại diện các nhóm thuyết trình kết quả và đưa ra các cách xử lí bất hoà phù hợp trong các tình huống.  - GV nhận xét, khen ngợi các nhóm trình bày tốt, tổng kết hoạt động và dẫn dắt sang hoạt động sau.  **2.2. Hoạt động 2: Sắm vai**  **Mục tiêu:** Sẵn sàng giúp đỡ bạn bè xử lí bất hoà với nhau.  **Cách tiến hành:**  - GV hướng dẫn HS chia nhóm 6, thảo luận về cách sắm vai Bin để giúp bạn xử lí bất hoà trong các tình huống.  - GV tổ chức cho HS bốc thăm chọn 1 trong 2 tình huống hoặc GV có thể bổ sung thêm các tình huống thực tiễn ở trong lớp học.  - Trong quá trình HS thảo luận, GV quan sát và tư vấn, hỗ trợ kịp thời cho HS.  - GV mời đại diện các nhóm lên trình bày bằng hình thức sắm vai. Mỗi tình huống tối đa 2 nhóm sắm vai.  - GV nhận xét, khen ngợi HS và tổng kết hoạt động.  **2.3. Hoạt động 3: Xử lý tình huống.**  **Mục tiêu:** HS rèn luyện việc thực hiện một số cách đơn giản, phù hợp để xử lí bất hoà với bạn  **Cách tiến hành:**  - GV giao nhiệm vụ cho HS thảo luận theo nhóm đôi về tình huống (GV tổ chức cho các nhóm lựa chọn 1 trong 2 tình huống trong SGK) để tìm cách xử lí phù hợp. Thời gian thảo luận 5 phút.  - GV lưu ý nhắc nhở HS sử dụng 3 thao tác xử lí bất hoà với bạn bè đã học vào xử lí tình huống.  - GV mời 3 – 5 nhóm đôi chia sẻ về cách xử lí tình huống của mình. Sau đó,  - GV nhận xét chung và tổng kết hoạt động. | - HS hình thành nhóm, bốc thăm chọn hình quan sát và nêu cách xử lí bất hoà phù hợp. Viết kết quả vào giấy  - Đại diện các nhóm trình bày, các nhóm còn lại lắng nghe và nhận xét.  - HS lắng nghe.  - HS hình thành nhóm, bốc thăm chọn hình quan sát và thảo luận sắm vai Bin xử lý bất hòa trong tình huống.    - Đại diện các nhóm lên trình bày, các nhóm còn lại quan sát để nhận xét, bổ sung.  - Nhóm đôi chọn 1 trong 2 tình huống trong SGK để tìm cách giải quyết.  - Đại diện nhóm báo cáo, những cặp HS khác có cùng tình huống nhận xét, góp ý cho bạn.  *+ Tình huống 1: Na và Cốm cãi nhau vì nghĩ rằng bản thân là người đúng. Na và Cốm nên nói chuyện, giải thích rõ ràng cho nhau nghe về hộp bút của Na, Cốm đã trả cho Na vào lúc nào.*  *+ Tình huống 2: Tin và Bin giận nhau vì Bin quên cuộc hẹn với Tin ở sân bóng. Ngoài ra, khi Tin đến nhà hỏi Bin, cậu lại trả lời một cách thiếu trách nhiệm, không giữ lời hứa với bạn.* |
| **3. Vận dụng**  **3.1. Hoạt động 4: Cách xử lý bất hòa của em.**  ***Mục tiêu:*** HS vận dụng kiến thức bài học để xử lí bất hoà của bản thân với bạn bè và sẵn sàng giúp đỡ bạn bè xử lí bất hoà.  **Cách tiến hành:**  - GV tổ chức cho HS đọc và thực hiện theo yêu cầu của hoạt động: *Kể lại một tình huống em đã bất hoà với bạn và cách xử lí bất hoà của em.*  - GV giao nhiệm vụ cho HS.  - GV phối hợp với các lực lượng giáo dục khác trong nhà trường để quan sát, nhắc nhở HS khi có bất hoà xảy ra, phối hợp với phụ huynh để động viên, khích lệ con thực hiện.  - Sau vài tuần rèn luyện, GV mời 3 – 5 HS chia sẻ kết quả thực hiện.  - GV nhận xét, khen ngợi HS và động viên HS bình tĩnh để xử lí bất hoà, yêu thương, tôn trọng bạn bè.  **3.2. Hoạt động 5: Giúp bạn xử lý bất hòa.**  ***Mục tiêu*:** HS vận dụng kiến thức bài học để giúp bạn bè xử lí bất hoà với nhau.  **Cách tiến hành:**  **-** GV nêu yêu cầu hoạt động: Chia sẻ về một lần em đã giúp bạn xử lí bất hoà.  - GV có thể mời một HS đứng lên chia sẻ trong tối đa 1 phút. Sau đó, HS này sẽ mời một bạn HS khác trong lớp.  - GV cho phép HS mời nhau xoay vòng để HS có cơ hội chia sẻ câu chuyện của mình.  - Khi HS đã chia sẻ xong, GV mời 3 – 5 HS phỏng vấn về cách các em đã áp dụng để giúp bạn xử lí bất hoà. GV cần khuyến khích, động viên HS có thái độ sẵn sàng giúp bạn bè xử lí bất hoà với nhau.  - GV tổng kết, khen ngợi HS.  **3.3. Hoạt động 6: Củng cố, dặn dò.**  ***Mục tiêu:*** HS ôn lại những kiến thức, kĩ năng đã được học; liên hệ và điều chỉnh được suy nghĩ, việc làm của bản thân để xử lí bất hoà với bạn bè và giúp bạn bè xử lí bất hoà với nhau.  **Cách tiến hành:**  - GV nêu các câu hỏi cho HS chia sẻ:  - GV tổ chức cho HS cùng đọc Ghi nhớ, tổng kết về kĩ năng nhận biết, xử lí bất hoà với bạn:  Bất hoà với bạn xảy ra,  Bình tĩnh nhận biết chớ mà cãi nhau,  Tìm cách hoà giải thật mau,  Bắt tay, xin lỗi, trước sau bạn bè.   * Lưu ý: GV cần nhấn mạnh:   Quy trình xử lí bất hoà của bản thân với bạn bè gồm:  - Bước 1: Kiềm chế cảm xúc tiêu cực, giữ bình tĩnh.  - Bước 2: Liệt kê các cách giải quyết vấn đề (lời nói, việc làm cụ thể).  - Bước 3: Chọn cách giải quyết phù hợp nhất và thực hiện.  - GV dặn dò HS về nhà hoàn thành các yêu cầu trong hoạt động Vận dụng (nếu chưa kịp hoàn thành tại lớp) và chia sẻ với người thân trong gia đình về cách xử lí bất hoà với bạn và cách giúp đỡ bạn bè xử lí bất hoà với nhau.  - GV sử dụng Thư gửi các bậc cha mẹ HS để phối hợp với gia đình HS những nội dung sau:  ***Thư gửi các bậc cha mẹ học sinh***  *1. Cha mẹ cung cấp thông tin và hướng dẫn con xử lí bất hoà với bạn bè.*  *2. Cha mẹ thường xuyên nhắc nhở con khi bất hoà xảy ra với bạn bè, cần giữ bình tĩnh và tìm cách xử lí phù hợp.*  *3. Cha mẹ quan sát và điều chỉnh kĩ năng xử lí bất hoà với bạn bè của con khi cần thiết.* | - HS thực hiện  - HS cả lớp lắng nghe, nhận nhiệm vụ rèn luyện và ghi lại vào phiếu rèn luyện trong Vở bài tập Đạo đức 3.  - HS chia sẻ kết quả thực hiện.  - Nhận nhiệm vụ, từng cá nhân suy nghì phút.  - HS luân phiên nhau chia sẻ về cách em đẽ giúp bạn xử lý bất hòa.  - HS chia sẻ lại nội dung bài theo các câu hỏi gợi ý sau:  + Em đã học được gì qua bài học này?  + Để xử lí được bất hoà của bản thân với bạn bè, em cần làm gì?  + Để giúp bạn bè xử lí bất hoà với nhau, em cần làm gì? |

**IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY (Rút kinh nghiệm)**

|  |
| --- |
|  |
|  |
|  |

**………………………………………………..**

**Buổi chiều**

**(Có GV chuyên trách dạy)**

**…………………………………………………………**

**Thứ Sáu ngày 31 tháng 3 năm 2023**

**Tiết 1: Toán**

**TPPCT140: LUYỆN TẬP CHUNG**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

**1. Năng lực đặc thù: Giups HS**

- Thực hiện được phép cộng, phép trừ trong phạm vi 100 000.

- Tính nhẩm được các phép tính có liên quan đến các số tròn nghìn, tròn chục nghìn trong phạm vị 100 000..

- Tính được giá trị của biểu thức có hoặc không có dấu ngoặc trong phạm vi 100 000

- Giải được bài toán thực tế liên quan đén các phép cộng trừ trong phạm vi 100 000

**2. Năng lực chung.**

- Năng lực tự chủ, tự học: lắng nghe, trả lời câu hỏi, làm bài tập.

- Năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo: tham gia trò chơi, vận dụng.

- Năng lực giao tiếp và hợp tác: hoạt động nhóm.

**3. Phẩm chất.**

- Phẩm chất nhân ái: Có ý thức giúp đỡ lẫn nhau trong hoạt động nhóm để hoàn thành nhiệm vụ.

- Phẩm chất chăm chỉ: Chăm chỉ suy nghĩ, trả lời câu hỏi; làm tốt các bài tập.

- Phẩm chất trách nhiệm: Giữ trật tự, biết lắng nghe, học tập nghiêm túc.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

- Kế hoạch bài dạy, bài giảng Power point.

- SGK và các thiết bị, học liệu phụ vụ cho tiết dạy.

**III. HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** |
| **1. Mở đầu:**  - Mục tiêu: + Tạo không khí vui vẻ, khấn khởi trước giờ học.  - Cách tiến hành: | |
| - GV tổ chức hát tập thể để khởi động bài học.  - GV dẫn dắt vào bài mới | - HS tham gia  - HS lắng nghe. |
| **2 Luyện tập**  **-**Mục tiêu:  - Thực hiện được phép cộng, phép trừ trong phạm vi 100 000.  - Tính nhẩm được các phép tính có liên quan đến các số tròn nghìn, tròn chục nghìn trong phạm vị 100 000..  - Tính được giá trị của biểu thức có hoặc không có dấu ngoặc trong phạm vi 100 000  - Giải được bài toán thực tế liên quan đén các phép cộng trừ trong phạm vi 100 000  **-** Cách tiến hành: | |
| **Bài 1: Tính nhẩm ( làm việc cá nhân)**  - GV cho HS đọc đè và nêu yêu cầu của bài tập  - GV cho HS tự nhẩm và nêu câu trả lời  - GV, HS nhận xét, bổ sung và chốt kết quả đúng.  **Bài 2. (Làm việc nhóm)**  - GV cho HS đọc yêu cầu đề bài.  -Yêu cầu HS thảo luận nhóm  - Đại diện các nhóm báo cáo kết quả  - GV và HS nhận xét chốt đáp án đúng  **Bài 3. (Làm việc cá nhân)**  - GV cho HS đọc yêu cầu đề bài.  - GV cho HS nhắc lại cách đặt tính  - Nhắc HS làm bài vào vở  - Gọi vài HS báo cáo trước lớp bài làm của mình  - GV và các HS khác nhận xét bổ sung.  **Bài 4. (Làm việc cá nhân)**  -Yêu cầu HS đọc đề bài  - Bài toán hỏi gì?  - Vậy bài toán đã cho biết những gì rồi?  - GV gợi ý HS làm bài  - GV theo dõi và giúp đỡ HS tiếp thu chậm  - GV thu khoảng 1/3 số bài để đánh giá nhận xét.  **Bài 5. ( Trò chơi)**  **-**Cho HS nêu yêu cầu đề bài  - GV chia lớp thành 6 nhóm  - Cho các nhóm tìm nhanh kết quả cả 2 bài a,b  -GV nhận xét và chốt kết quả đúng | - HS nêu yêu cầu của bài  - HS nêu kết quả nhẩm được trước lớp  - HS nêu yêu cầu bài tập: Điền đúng ( Đ), sai (S) vào ô có dấu hỏi.  -HS thảo luận và báo cáo kết quả  -HS nêu: Đặt tính rồi tính  - Đặt thẳng hàng thẳng cột  - HS làm bài vào vở  - 3 HS đọc đề bài  - Cửa hàng đó còn lại bao nhiêu lít xăng  - Có 16 500l, nhập thêm 9 000l, bán đi 17 350l.  - HS làm bài vào vở  -HS nêu: Tính giá trị của biểu thức  - Các nhóm thảo luận và báo cáo kết quả trước lớp |
| **3. Vận dụng.**  - Mục tiêu:  + Củng cố những kiến thức đã học trong tiết học để học sinh khắc sâu nội dung.  + Vận dụng kiến thức đã học vào thực tiễn.  + Tạo không khí vui vẻ, hào hứng, lưu luyến sau khi học sinh bài học.  - Cách tiến hành: | |
| **-** GV nêu đề toán và cho HS giải bằng 2 cách  Đề bài: Một kho có 5624 kg muối, lần đầu chuyển đi 2000kg, lần sau chuyển đi 1456 kg. Hỏi trong kho còn lại bao nhiêu kg muối?  - Nhận xét, tuyên dương | - HS tham gia để vận dụng kiến thức đã học vào thực tiễn.  + HS làm và trả lời |
| **4. Điều chỉnh sau bài dạy:**  .......................................................................................................................................  .......................................................................................................................................  ....................................................................................................................................... | |

----------------------------------------------------------

**Tiết 2: Tiếng Việt**

**TPPCT 195: LUYỆN TẬP: VIẾT ĐOẠN VĂN NÊU TÌNH CẢM, CẢM XÚC CỦA EM VỚI QUÊ HƯƠNG**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

**1. Năng lực đặc thù:**

- Viết được đoạn văn nêu tình cảm, cảm xúc về cảnh vật quê hương

- Phát triển năng lực ngôn ngữ.

**2. Năng lực chung.**

- Năng lực tự chủ, tự học: lắng nghe, viết bài đúng, kịp thời và hoàn thành các nội dung trong SGK.

- Năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo: tham gia trò chơi, vận dụng.

- Năng lực giao tiếp và hợp tác: Tham gia làm việc nhóm trong các hoạt động học tập.

**3. Phẩm chất.**

- Phẩm chất yêu nước: Biết yêu quê hương, đất nước qua quan sát và tìm hiểu các hình ảnh trong bài.

- Phẩm chất nhân ái: Biết yêu quý và tôn trọng bạn trong làm việc nhóm.

- Phẩm chất chăm chỉ: Chăm chỉ viết bài, trả lời câu hỏi.

- Phẩm chất trách nhiệm: Giữ trật tự, học tập nghiêm túc.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

- Kế hoạch bài dạy, bài giảng Power point.

- SGK và các thiết bị, học liệu phụ vụ cho tiết dạy.

**III. HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** |
| **1. Mở đầu.**  - Mục tiêu: + Tạo không khí vui vẻ, khấn khởi trước giờ học.  - Cách tiến hành: | |
| - GV tổ chức trò chơi để khởi động bài học.  + Câu 1:Tìm trong bài câu văn: tả đỉnh núi vào cuối thu sang đông, tả ngọn núi vào mùa hè?  + Câu 2: Chọn từ ngữ có tiếng “ xanh” phù hợp với từng sự vật được tả trong bài?  - GV nhận xét, tuyên dương  - GV dẫn dắt vào bài mới | - HS tham gia chơi:  - 1 HS đọc bài và trả lời:  - 1 HS đọc bài và trả lời: |
| **2. Hình thành kiến thức***.*  - Mục tiêu:  Nhận diện được những từ ngữ có nghĩa giống nhau.  - Tìm được các từ ngữ có nghĩa giống với các từ cho trước.  - Đặt được câu văn có hình ảnh so sánh.  + Phát triển năng lực ngôn ngữ.  - Cách tiến hành: | |
| **2.1. Hoạt động 1:** Luyện viết đoạn  a) Quan sát và kể tên những cảnh vật được vẽ trong tranh  Gọi hs đọc bài 1  Tranh vẽ cảnh vật gì?  Từng hs lựa chọn 1 tranh mình thích để quan sát và kể tên cảnh vật được vẽ trong tranh có các bạn trong nhóm nghe.  Kể tên những cảnh vật trong tranh mình đã chọn.  Gọi cả nhóm nhận xét.  Kể tên những cảnh vật được vẽ trong tranh.  GV động viên, khen ngợi các nhóm có cách giới thiệu hay.  b) Viết đoạn văn nêu tình cảm, cảm xúc của em về cảnh vật quê hương  Gv nêu mục đích của bài 2: Bài tập này giúp các em biết viết đoạn văn nêu tình cảm, cảm xúc của em về cảnh vật quê hương.  Gv nói thêm: Các em có thể dựa vào những gợi ý trong sách.  **\* Hoạt động 2:** Trao đổi bài làm với bạn để sửa lỗi và bổ sung ý hay  Gv và cả lớp nhận xét. | Đọc bài 1  Cả lớp quan sát 4 bức tranh  Làm việc nhóm  Nhóm trưởng nêu yêu cầu và mời từng bạn  Tranh 1: Một bạn nhỏ đang ngắm nhìn quang cảnh một khu phố có người và xe đi lại đông vui.  Tranh 2: Một làng quê Việt Nam có cây rơm, ao cá, các bạn nhỏ đang vui chơi.  Tranh 3: Vùng quê miền núi có ruộng bậc thang, mấy nếp nhà sàn thưa thớt.  Tranh 4: Một làng quê ở miền biển, có cây dừa, biển cả mênh mông.  Lớp lắng nghe, nhận xét.  1-2 em đọc yêu cầu bài 2 và đọc 4 gợi ý.  Làm việc cá nhân  Từng em suy nghĩ để thực hiện yêu cầu của bài tập.  Viết đoạn văn vào vở.  Làm việc nhóm  Nhóm trưởng mời từng bạn đọc đoạn văn của mình cả nhóm góp ý.  Chọn những bài diễn đạt rõ ràng, câu văn hay, có hình ảnh để đọc trước lớp.  Làm việc chung cả lớp  Một số bạn đọc bài văn trước lớp |
| **3. Vận dụng.**  - Mục tiêu:  + Củng cố những kiến thức đã học trong tiết học để học sinh khắc sâu nội dung.  + Vận dụng kiến thức đã học vào thực tiễn.  + Tạo không khí vui vẻ, hào hứng, lưu luyến sau khi học sinh bài học.  + Phát triển năng lực ngôn ngữ.  - Cách tiến hành: | |
| -Gv khuyến khích các em tìm thêm một số hình ảnh về quê hương, đất nước được nói đến trong bài đã đọc.  - Nhận xét, đánh giá tiết dạy. | - HS lắng nghe, về nhà thực hiện. |
| **IV. Điều chỉnh sau bài dạy:**  .......................................................................................................................................  .......................................................................................................................................  ....................................................................................................................................... | |

**…………………………………………………………………………..**

**Tiết 3: Sinh hoạt lớp – Hoạt động trải nghiệm**

**CHỦ ĐỀ 8: CUỘC SỐNG XANH**

**TPPCT 84: Nghe hướng dẫn cách điều tra thực trạng**

**ô nhiễm môi trường ở địa phương**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT**

**1. Năng lực chung:**

Năng lực *giao tiếp và hợp tác* được hình thành qua hoạt động nhóm.

Năng lực *giải quyết vấn đề và sáng tạo* qua các hoạt động chính của bài học (khởi động, khám phá, luyện tập và vận dụng);

Năng lực *tự chủ và tự học* qua hoạt động học cá nhân, được trình bày và được thể hiện tích hợp trong các hoạt động và mục tiêu hoạt động.

**2. Năng lực đặc thù:**

- Nhận biết đước vẻ đẹp của cảnh quan thiên nhiên ở địa phương.

- Tuyên truyền tới bạn bè, người thân về việc bả vệ vẻ đẹp của cảnh quan thiên nhiên ở địa phương.

- Nhận biết được những biểu hiện của ô nhiễm môi trường.

- Thực hiện được các hoạt động để phòng chống ô nhiễm môi trường phù hợp với lứa tuổi.

**3. Phẩm chất:**

Chủ đề này góp phần hình thành và phát triển cho HS:

+ Phẩm chất trách nhiệm: Có ý thức và thực hiện các việc làm để phòng chống ô nhễm môi trường phù hợp với lứa tuổi và bảo vệ vẻ đẹp của cảnh quan thiên nhiên địa phương.

+ Phẩm chất yêu nước: Thể hiện ở tình yêu thiên nhiên, lòng tự hào và ý thức bảo vệ môi trường cảnh quan của địa phương.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

**1. Giáo viên**

- SGK Hoạt động trải nghiệm 3, Vở bài tập Hoạt động trải nghiệm 3 (nếu có);

- Giấy A4, AO, giấy màu, bút màu, keo/hồ dán;

**2. Học sinh**

- SGK Hoạt động trải nghiệm 3, Vở bài tập Hoạt động trải nghiệm 3 (nếu có);

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU:**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** |
| **1. Mở đầu:**  **\* Mục tiêu:** Tạo bầu khí vui tươi, sinh động cho lớp học và dẫn dắt vào bài học.  **\* Phương pháp, hình thức:** Hát  **\* Cách tiến hành:** | |
| - GV cho HS hát bài hát  - GV nhận xét, khen ngợi HS, dẫn dắt vào bài học | - HS hát, vận động theo bài hát  - HS lắng nghe |
| **2. Báo cáo sơ kết công tác tuần**  - GV yêu cầu các lớp phó, tổ trưởng báo cáo:  *+ Đi học chuyên cần*  *+ Tác phong , đồng phục .*  *+ Chuẩn bị bài,* *đồ dùng học tập*  *+ Vệ sinh.*  + GV nhận xét qua 1 tuần học:  *\* Tuyên dương:*  - GV tuyên dương cá nhân và tập thể có thành tích.  *\* Nhắc nhở:*  - GV nhắc nhở những tồn tại hạn chế của lớp trong tuần. | - HS lắng nghe |
| **3. Sinh hoạt theo chủ đề**  **Hoạt động: Nghe hướng dẫn cách điều tra thực trạng ô nhiễm môi trường ở địa phương**  **\* Mục tiêu:** Giúp HS biết được thực trạng môi trường  **\* Cách tiến hành:** | |
| - GV yêu cầu Hs đọc nhiệm vụ trong SGK trang 75 và kiểm tra việc hiểu nhiệm vụ của HS.  - GV gợi ý cho HS một số cách thức có thể sử dụng để điều tra về thực trạng ô nhiễm ô nhiễm môi trường ở địa phương. Gợi ý  + Chụp ảnh hoặc quay video hiện trạng  + Quan sát và mô tả hiện trạng.  + Phỏng vẫn những người dân sống lân cận hoặc các chuyên gia về môi trường  + Theo dõi thông tin trên truyền hình ở địa phương và ghi chép.  - GV cùng HS phân tích các bước hực hiện:  + Bước 1: Chú ý quan sát khu vực quanh em sống và tình hình rác thải, nguồn nước, không khí,…  + Bước 2: Chụp ảnh hoặc quay video hoặc ghi chép hiện trạng những nơi có hiện tượng ô nhiễm môi trường.  + Bước 3: Đánh giá mức độ ô nhiễm theo 2 mức:  Có ô nhiễm  Không có ô nhiễm  + Bước 4: Tổng kết các tư liệu thu gom được thành báo cáo.  - GV hướng dẫn HS một số kĩ năng khi tìm hiểu thực trạng ô nhiễm môi trường theo hướng dẫn.  - GV tổng kết hoạt động | - HS đọc nhiệm vụ trong SGK trang 75  - HS lắng nghe và thực hiện  - HS lắng nghe và thực hiện  - HS lắng nghe và ghi nhớ hướng dẫn của GV. |
| **4**. **Thảo luận kế hoạch tuần 29:**  **\* Hoạt động: Phương hướng kế hoạch tuần 29**  **\* Mục tiêu:** Giúp học sinh đề ra được phương hướng kế hoạch tuần 29 và giao nhiệm vụ cụ thể đến từng học sinh.  **\* Phương pháp, hình thức tổ chức:** vấn đáp, luyện tập thực hành.  **\* Cách tiến hành:** | |
| - GV thông qua phương hướng, kế hoạch tuần tới: Thi đua học tốt, tích cực tham gia hoạt động của trường.  - HS thảo luận nhóm 4 nêu các biện pháp để thi đua học tốt, tích cực tham gia hoạt động vẽ tranh cho tuần sau.  - GV nhận xét, yêu cầu HS thực hiện tốt  các kế hoạch đề ra.  - Nhận xét giờ học, khen ngợi HS tích cực trong tuần qua. | - HS thảo luận nhóm 4  - HS chia sẻ trước lớp: Tích cực học tập, ôn và đọc trước bài mới, chuẩn bị đầy đủ đồ dùng, sách vở.  - HS lắng nghe và thực hiện. |

**IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY**

……………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………….

**……………………………………………………………….**

**Tiết 4: Tin học**

**(Có GV chuyên trách dạy)**